

Mẫu 3. BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ BÁO CÁO KHOA HỌC NĂM 2019
(Đợt 1/2019 ; Học kỳ 2 năm học 2018-2019; từ 01/2019 đến 06/2019)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
1	Ứng dụng mô hình ELECTRE hỗ trợ ra quyết định	- Giới thiệu phương pháp ELECTRE - Các bước thực hiện ra quyết định theo mô hình ELECTRE - Định hướng ứng dụng mô hình trong quản lý chuỗi cung ứng.	Tháng 3/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ	30	sinh viên QLCN và cán bộ	Trần Thị Thắm	
2	Ứng dụng OptQuest tối ưu hóa hệ thống tồn kho trong chuỗi cung ứng	Với mong muốn xem xét, đánh giá và đề xuất chính sách quản lý tồn kho phù hợp và tối ưu trong chuỗi cung ứng. Thông qua sử dụng kỹ thuật mô phỏng giúp đánh giá được hiện trạng sản xuất, mức tồn kho trung bình, khả năng đáp ứng nhu cầu khách hàng tại mỗi thành phần trong chuỗi, cũng như tổng chi phí tồn trữ trong toàn chuỗi cung ứng. Trên cơ sở đó, đề xuất các điểm đặt hàng lại (ROP), lượng đặt hàng phù hợp tương ứng với các chính sách đặt hàng mà công ty áp dụng.	Tháng 5/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Trường Thi	
3	Thiết kế mạng neural nhân tạo cho dự báo lượng gạo xuất khẩu	- Dự báo lượng gạo xuất khẩu bằng các mô hình định lượng truyền thống - Thiết lập mạng ANN cho dự báo lượng gạo xuất khẩu - Đánh giá độ chính xác của các mô hình bằng chỉ số độ lệch tuyệt đối trung bình và phần trăm sai số dự báo. - Phân tích, so sánh kết quả dự báo	Tháng 5/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		sinh viên QLCN và cán bộ	Trần Thị Mỹ Dung	
4	Mô hình kết hợp QFD-SERVQUAL và AHP/ANP và trong đánh giá chất lượng dịch vụ	-Xây dựng mô hình ngôi nhà chất lượng QFD-SERVQUAL trong đánh giá chất lượng dịch vụ với thang đo cụ thể có xét đến các trọng số giữa nhu cầu cũng như đặc tính kỹ thuật thông qua quá trình so sánh cặp từ AHP/ANP. -Việc kết hợp sẽ hỗ trợ ra quyết định lựa chọn giải pháp tốt hơn Nội dung cụ thể: -Giới thiệu mô hình QFD-SERVQUAL trong đánh giá chất lượng dịch vụ -Phân tích việc kết hợp AHP/ANP vào mô hình	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Thị Lệ Thủy	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
5	Xây dựng mô hình bố trí mặt bằng rời rạc dựa vào bài toán P-median (P-median Problem).	<p>Bài báo cáo phân tích một mô hình vị trí cơ sở nơi các cơ sở có thể bị gián đoạn, khiến khách hàng tìm kiếm dịch vụ từ các cơ sở đang hoạt động, được phát triển từ bài toán P-median trong bố trí mặt bằng.</p> <p>Cụ thể nội dung giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu khái quát về bài toán P-median - Phác thảo các thuộc tính chính trong bài toán P-median. - Thảo luận về các thuật toán về giải pháp tối ưu cho bài toán P-median. - Hình thành bài toán tối ưu hóa trong bố trí mặt bằng sử dụng P-median. - Phác thảo các thuật toán cho bài toán mặt bằng. - Trình bày kết quả - Các vấn đề được thảo luận. 	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Thắng Lợi	
6	Hoạch định nguồn lực sản xuất kết hợp với quyết định thay đổi công nghệ bằng phương pháp stochastic dynamic programming (SDP) (Capacity planning with technology replacement by stochastic dynamic programming)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giới thiệu vấn đề nghiên cứu 2. Lược khảo tài liệu liên quan 3. Mô hình hóa vấn đề nghiên cứu 4. Đề xuất giải thuật 5. Kết quả và thảo luận 6. Kết luận và kiến nghị 	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Hồng Phúc	
7	Lựa chọn danh mục đầu tư công nghệ có xem xét đến sự bất định của nhu cầu thị trường và sự phát triển của công nghệ (Technology portfolio adoption considering capacity planning under demand and technology uncertainty)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giới thiệu vấn đề nghiên cứu 2. Lược khảo tài liệu liên quan 3. Mô hình hóa vấn đề nghiên cứu 4. Đề xuất giải thuật 5. Kết quả và thảo luận 6. Kết luận và kiến nghị 	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Hồng Phúc	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
8	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của tính xu hướng và mùa vụ trong dự báo sử dụng mạng neural nhân tạo	Nội dung báo cáo cụ thể như sau: - Thiết lập mạng ANN cho dự báo dãy số thời gian - Mô hình ANN với dữ liệu thô - Mô hình ANN phân tích đặc tính xu hướng - Mô hình ANN phân tích đặc tính mùa vụ - Đánh giá độ chính xác của dự báo bằng MAD và MAPE	Tháng 5/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		sinh viên QLCN và cán bộ	Trần Thị Mỹ Dung	
9	Tìm hiểu phương pháp phân tích màng bao dữ liệu DEA trong đo lường hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng	-Giới thiệu phương pháp DEA trong lĩnh vực quản lý chuỗi cung ứng -Mô hình DEA-SCM cơ bản và mở rộng	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Thị Lệ Thủy	
10	Xây dựng mô hình E-procurement để nâng cao hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng.	-Giới thiệu về đặc điểm của E-procurement. -Giới thiệu các tác động của E-procurement đến hiệu suất hoạt động chuỗi cung ứng. -Xây dựng mô hình E-procurement trong chuỗi cung ứng. -Mí dụ minh họa -Các vấn đề được thảo luận.	Tháng 4/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		Sinh viên QLCN và cán bộ	Nguyễn Thăng Lợi	
11	Cải tiến mô hình triển khai chức năng chất lượng (QFD) dựa trên các giải pháp lý tưởng	- Đề xuất cải tiến mô hình QFD dựa trên các giải pháp lý tưởng - Các bước thực hiện theo mô hình đề xuất - Định hướng ứng dụng mô hình.	Tháng 3/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ		sinh viên QLCN và cán bộ	Trần Thị Thắm	
12	Mô hình hóa biến thiên (variation model) cho kiểm tra ảnh lỗi	+ Thuật toán variation model được trình bày. + Thí nghiệm và kết quả hiện thời. + Thảo luận về các phương pháp nâng cao kết quả. + Kết luận và tìm hướng hợp tác nghiên cứu cùng các cán bộ và sinh viên làm luận văn (đại học, sau đại học).	Tháng 4 hoặc 5/2019	Phòng active learning, Khoa CN	20	Cán bộ, SV đại học, sau đại học và khách mời	Ngô Trúc Hưng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
13	Hệ thống kiểm tra chất lượng nhân in	+ Một hệ thống gồm phần cứng và phần mềm sẽ được giới thiệu. + Thuật toán tìm điểm bị lỗi của nhân được đề nghị. + Thảo luận về các phương pháp nâng cao kết quả. + Kết luận và tìm hướng hợp tác nghiên cứu cùng các cán bộ và sinh viên làm luận văn (đại học, sau đại học).	Tháng 4 hoặc 6	Phòng active learning, Khoa CN	20	Cán bộ, SV đại học, sau đại học và khách mời	Ngô Trúc Hưng	
14	Đánh giá nguyên nhân sạt lở đê biển Vĩnh Châu, Sóc Trăng	- Đánh giá hiện trạng sạt lở đê biển các tỉnh ven biển ĐBSCL và đê biển Vĩnh Châu;- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sạt lở đê biển và ổn định công trình đê biển Vĩnh Châu;	T5/2019	Bộ môn Kỹ thuật Thủy lợi	20	Cán bộ và SV	Trần Văn Hùng	
15	Thiết kế máy sấy khoai lang sử dụng bom nhiệt, năng suất 150 kg/h.	Khoai lang sau khi thu hoạch muốn bảo quản được lâu thì phải được phơi sấy để tách bớt nước, nhưng việc phơi tự nhiên thì phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết. Rau quả nếu sấy bình thường thì nhiệt độ rất cao nên chất lượng và cảm quan sẽ giảm vì vậy máy sấy khoai lang sử dụng bom nhiệt năng suất 150 kg/giờ phù hợp cho cơ sở sản xuất nhỏ đã được tính toán thiết kế. Máy thiết kế có kích thước dài – rộng – cao theo thứ tự là 1.550 mm x 1.100 mm x 2.000 mm, sử dụng quạt khoảng 20 HP để chuyển tác nhân sấy từ dàn lạnh sang dàn nóng.	HK2 (2018 -19)	Phòng Active Learning-KCN	20	CBGD & SV	Trương Văn Thảo, MSc., GVC.	
16	Thiết kế máy thu hoạch hành tím gắn trên máy kéo 50 HP.	Để giảm công việc nặng nhọc và vất vả của người nông dân, đồng thời nâng tăng năng suất của việc thu hoạch hành tím nên “Máy thu hoạch hành tím gắn trên máy kéo 50 HP” (năng suất 16.115 m ² /h [lý thuyết]) phù hợp cho hộ nông dân đã được tính toán thiết kế. Máy gồm các bộ phận chính như đảo, giữ đất; và để củ trên đồng theo dãy. Máy có kích thước dài – rộng – cao theo thứ tự là 1.900 mm x 991 mm x 1.271 mm, bộ phận đảo dùng lưới đảo cố định hình tam giác, và bộ phận giữ dùng sàng thanh.	HK2 (2018 -19)	Phòng Active Learning-KCN	20	CBGD & SV	Trương Văn Thảo, MSc., GVC.	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
17	Tiềm năng sử dụng năng lượng tái tạo tại Việt Nam	<input type="checkbox"/> Giới thiệu tổng quan về nhu cầu sử dụng năng lượng trên thế giới <input type="checkbox"/> Giới thiệu tổng quan về năng lượng tái tạo và nhu cầu sử dụng của chúng <input type="checkbox"/> Giới thiệu về năng lượng gió <input type="checkbox"/> Giới thiệu về năng lượng mặt trời <input type="checkbox"/> Giới thiệu về năng lượng sinh khối <input type="checkbox"/> Các nguồn năng lượng tái tạo khác <input type="checkbox"/> Phân tích và đánh giá khả năng sử dụng năng lượng tái tạo ở Việt Nam.	HK2 (2018 -19)	Phòng Active Learning-KCN	25	CBGD & SV	Trần Nguyễn Phương Lan	
18	Bùn thải (activated sludge) và ứng dụng của nó	<input type="checkbox"/> Giới thiệu tổng quan về bùn thải và thông kê sản lượng bùn thải ra hằng năm trên thế giới <input type="checkbox"/> Diesel sinh học từ bùn thải <input type="checkbox"/> Dầu sinh học (bio-oil) hay than sinh học (bio-char) từ bùn thải <input type="checkbox"/> Các sản phẩm wax từ bùn thải. <input type="checkbox"/> Sử dụng bùn làm chất hấp phụ trong xử lý nước thải <input type="checkbox"/> Phân tích những tác động của việc tận dụng nguồn chất thải đến môi trường	HK2 (2018 -19)	Phòng Active Learning-KCN	25	CBGD & SV	Trần Nguyễn Phương Lan	
19	Gia cố mái dốc bằng cây xanh	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về sạt lở ở vùng ĐBSCL. - Những giải pháp chống sạt lở hiện nay ở vùng ĐBSCL - Những nghiên cứu về giải pháp xanh đối với bờ sông - Kết luận và kiến nghị. 	T05/2019	Khoa Công nghệ	20	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	Phạm Hữu Hà Giang	
20	Hiện tượng đất hóa lỏng do tải trọng động và phương pháp đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về hiện tượng hóa lỏng nền đất <input type="checkbox"/> Nguyên nhân hiện tượng hóa lỏng <input type="checkbox"/> Các yếu tố ảnh hưởng đến hiện tượng hóa lỏng nền đất - Phương pháp đánh giá khả năng hóa lỏng nền đất <input type="checkbox"/> Phương pháp đo hiện trường <input type="checkbox"/> Phương pháp trong phòng thí nghiệm <input type="checkbox"/> Phương pháp kết hợp - Phân tích các đặc điểm thuận lợi và khó khăn, khả năng ứng dụng của các phương pháp đánh giá. - Kết luận và kiến nghị 	T05/2019	Khoa Công nghệ	20	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	Phạm Hữu Hà Giang	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
21	Ảnh hưởng của độ ẩm đến cường độ của đất	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xác định cường độ đất; - Đặc tính lỗ rỗng trong đất; - Sự thay đổi độ ẩm trong đất; - Ảnh hưởng của độ ẩm đến cường độ của đất; - Phân tích ổn định của đất theo sự biến đổi độ ẩm. 	T5/2019	Khoa Công nghệ	20	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	Lê Gia Lâm	
22	Gia cố nền đất bằng cọc xi măng kết hợp lõi bê tông	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp xác định cường độ xi măng đất; - Cường độ của cọc xi măng đất; - Cường độ của cọc xi măng đất có lõi bê tông; - Phương pháp mô phỏng cọc xi măng đất kết hợp lõi bê tông; 	T5/2019	Khoa Công nghệ	20	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	Lê Gia Lâm	
23	Ảnh hưởng của sợi xơ dừa đến các tính chất cơ lý của tấm vật liệu xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung - Tính chất của sợi xơ dừa - Ảnh hưởng của sợi xơ dừa đến tính chất cơ lý của vật liệu - Kết luận và kiến nghị 	16/05/2019	Phòng Seminar - KCN	20	Sinh viên và giảng viên	Trần Vũ An	
24	Ứng dụng tro trấu thô trong sản xuất vật liệu xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung - Tính chất của tro trấu thô - Ứng dụng tro trấu thô trong sản xuất vật liệu xây dựng - Kết luận và kiến nghị 	16/05/2019	Phòng Seminar - KCN	20	Sinh viên và giảng viên	Trần Vũ An	
25	Chiến lược quản lý vốn vay ODA Nhật Bản (nhà tài trợ song phương) và bài học kinh nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan ODA Nhật Bản tại Việt Nam - Tác động đến nền kinh tế - Các phê bình về ODA Nhật Bản - Tóm tắt và kết luận 	15/05/2019	Phòng Seminar - KCN	20	Sinh viên và giảng viên	Đặng Thế Gia	
26	Thực tế triển khai và hiệu quả vốn vay ODA của World Bank (nhà tài trợ đa phương)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan ODA của Ngân Hàng Thế Giới - Tác động đến nền kinh tế - Các phê bình về của Ngân Hàng Thế Giới - Tóm tắt và kết luận 	15/05/2019	Phòng Seminar - KCN	20	Sinh viên và giảng viên	Đặng Thế Gia	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
27	Tính toán tự động tải trọng gió tác dụng lên công trình dân dụng theo TCVN bằng phần mềm ETABS	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp mô phỏng tải trọng gió trên công trình dân dụng - Sử dụng các bảng tính Excel để tính toán tải trọng gió - Sử dụng phần mềm Etabs để tính toán và gán tự động lên công trình (theo TCVN). - So sánh kết quả và đưa ra kết luận 	16/04/2019	Phòng Seminar - KCN	30	Sinh viên và giảng viên	Lê Tuấn Tú	
28	Ứng dụng BIM trong việc tính toán khối lượng công trình xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan về việc tính toán, đo bóc khối lượng công trình xây dựng hiện nay trong các công ty xây dựng - Tổng quan về BIM (mô hình thông tin công trình) - Ứng dụng BIM vào công việc đo bóc khối lượng công trình - Nhận xét – kết luận 	16/04/2019	Phòng Seminar - KCN	30	Sinh viên và giảng viên	Lê Tuấn Tú	
29	Mô hình số trong địa kỹ thuật xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> -Giới thiệu về mô hình số trong địa kỹ thuật xây dựng. -Ứng dụng mô hình số để phân tích một số bài toán địa kỹ thuật cơ bản. -Ứng dụng mô hình số cho bài toán móng bè cọc: +Khả năng phân tích bài toán địa kỹ thuật của mô hình số. +Giải bài toán cho trường hợp móng bè cọc. -Nhận xét và kết luận. 	16/5/2019	Phòng Seminar - KCN	30	Sinh viên và giảng viên	Trần Văn Tuấn	
30	Nghiên cứu hiện trường về sức chịu tải của đất yếu có gia cố bằng túi đá	<ul style="list-style-type: none"> -Giới thiệu về đất yếu ở ĐBSCL và khu vực thí nghiệm (Khu công nghiệp Hưng Phú 2, Cái Răng, Cần Thơ). - Lý thuyết về túi đất: + Thiết kế của túi đá. + Ảnh hưởng túi đá. - Thí nghiệm bần nển hiện trường: + Mô tả thí nghiệm. + Kết quả thí nghiệm và nhận xét. - Kết luận và kiến nghị. 	16/5/2019	Phòng Seminar - KCN	30	Sinh viên và giảng viên	Trần Văn Tuấn	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
31	Công nghệ màng mỏng – công nghệ chế tạo vật liệu nano được ứng dụng rộng rãi.	- Tổng quan về vật liệu nano + Định nghĩa + Phân loại + Tính chất + Các phương pháp chế tạo + Ứng dụng - Phương pháp chế tạo vật liệu nano theo công nghệ màng mỏng	T04/2019	Phòng Active Learning, Thư viện Khoa Công nghệ	30	Cán bộ và sinh viên	Nguyễn Việt Bách	
32	Ứng dụng của nấm men <i>Yarrowia lipolytica</i> trong kỹ thuật sinh học	<i>Yarrowia lipolytica</i> là một trong những - Giới thiệu về nấm men <i>Yarrowia lipolytica</i> - Sinh lý học của <i>Yarrowia lipolytica</i> - Tiềm năng và ứng dụng của <i>Yarrowia lipolytica</i>	T04/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ	30	Cán bộ và sinh viên	Huỳnh Liên Hương	
33	Nghiên cứu khả năng tạo phần tử hoạt động bằng công nghệ plasma lạnh	1. Tổng quan về plasma lạnh công nghệ màn chắn 2. Phương pháp nghiên cứu 3. Kết quả và thảo luận 3.1. Ảnh hưởng của lưu lượng nước đến nồng độ phần tử hoạt động 3.2. Ảnh hưởng của điện áp đến nồng độ phần tử hoạt động 3.3. Ảnh hưởng của thời gian xử lý đến nồng độ phần tử hoạt động 3.4. Ảnh hưởng của lưu lượng đến nồng độ phần tử hoạt động 3.5. Ảnh hưởng của lưu lượng đến nồng độ phần tử hoạt động 3.6. Ảnh hưởng của loại nước đến nồng độ phần tử hoạt động 4. Kết luận	T03/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ	30	Cán bộ và sinh viên	Hồ Quốc Phong	
34	Vật liệu y sinh – vật liệu có tiềm năng ứng dụng lớn trong y học.	- Tổng quan về vật liệu y sinh + Định nghĩa + Phân loại + Tính chất + Ứng dụng - Các phương pháp chế tạo vật liệu y sinh - Các phương pháp kiểm tra tính chất của vật liệu y sinh	T03/2019	Phòng Active Learning, Thư viện Khoa Công nghệ	30	Cán bộ và sinh viên	Nguyễn Việt Bách	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
35	Nghiên cứu khả năng phân hủy chất bảo vệ thực vật bằng plasma lạnh công nghệ màn chắn	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đặt vấn đề 2. Tổng quan 3. Phương pháp nghiên cứu 4. Kết quả và thảo luận 5. Kết luận 	T04/2019	Hội trường Khoa Công Nghệ	30	Cán bộ và sinh viên	Hồ Quốc Phong	
36	Kotlin, kỹ nguyên mới trong phát triển ứng dụng di động Android	Kotlin là ngôn ngữ lập trình mã nguồn mở do JetBrains phát triển và giới thiệu vào năm 2011. Kotlin là ngôn ngữ lập trình tĩnh chạy trên máy ảo Java (JVM: Java Virtual Machine) và có thể được biên dịch sang mã nguồn JavaScript, hoặc sử dụng cơ sở hạ tầng trình biên dịch LLVM (Low Level Virtual Machine). Tại hội nghị các nhà phát triển Google I/O 2017, Google đã tuyên bố rằng ngoài Java và C ++, ngôn ngữ lập trình Kotlin chính thức được Android hỗ trợ. Với khả năng hỗ trợ xây dựng ứng dụng JVM, Android, JavaScript, Native; Kotlin được Google mô tả là “ngôn ngữ được thiết kế tốt và mạnh mẽ mà chúng tôi tin rằng nó sẽ làm cho Android phát triển nhanh hơn và thú vị hơn”. Báo cáo này giới thiệu tổng quan về Kotlin, các ưu điểm của Kotlin, và sử dụng Kotlin trong phát triển ứng dụng di động Android.	01/03/2019	Khoa CNTT và TT	30	Sinh viên, Học viên cao học, Giảng viên	ThS. Hồ Văn Tú	
37	Cross Platform Mobile App Development	Theo các thống kê hiện nay trên thị trường thiết bị di động đang sử dụng ba nền tảng phổ biến là Android, iOS và Windows Phone. Trong đó nền tảng Android và iOS chiếm đa số thị phần. Để phát triển ứng dụng cho thiết bị di động các lập trình viên cần phải lập trình cho các nền tảng riêng biệt. Ví dụ Java được sử dụng để lập trình cho Android, Objective-C hay Swift để lập trình ứng dụng trên iOS và OS X. Bài báo cáo tập trung giới thiệu React Native Framework được phát triển bởi Facebook, sử dụng JavaScript để lập trình ứng dụng cho thiết bị di động có khả năng hoạt động trên cả hai nền tảng Android và iOS.	T03/2019	Khoa CNTT và TT	30	Sinh viên, Học viên cao học, Giảng viên	ThS. Võ Hải Đăng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
38	Thiết kế dữ liệu tự động dựa trên tải làm việc và đặc tính dữ liệu cho một mô hình lưu trữ dữ liệu hàng-cột và Xử lý câu truy vấn dựa trên bộ lọc Bloom để quản lý dữ liệu lớn DICOM.	Dữ liệu lớn có nhiều thuộc tính rỗng như dữ liệu y khoa DICOM và tải làm việc có sự kết hợp của cả hai xử lý giao dịch trực tuyến (OLTP) và xử lý phân tích trực tuyến (OLAP) đang là một vấn đề lớn trong quản lý dữ liệu. Làm sao để giảm không gian lưu trữ và tăng tốc các câu truy vấn? Trong nguyên cứu này, chúng tôi đề xuất các phương pháp mới hiệu quả để lưu trữ và truy vấn dữ liệu DICOM. Trước tiên, chúng tôi thiết kế một mô hình lưu trữ lai (dùng cả hai loại lưu trữ hàng và cột), được gọi là HYTORMO, và đề xuất các chiến lược lưu trữ dữ liệu lên HYTORMO: (1) HYTORMO được thiết kế và triển khai trên môi trường phân tán để có thể quản lý dữ liệu lớn; (2) chiến lược lưu trữ dữ liệu có sử dụng phân vùng theo chiều dọc và lưu trữ lai hàng-cột để có khả năng tạo ra các cấu hình lưu trữ có thể giảm cả hai: nhu cầu không gian lưu trữ và tăng tốc câu truy vấn. Sau đó, chúng tôi đề xuất một chiến lược xử lý truy vấn thích hợp và hiệu quả cho HYTORMO, tại đây một bộ lọc giao Intersection Bloom filter được áp dụng để giảm chi phí vào-ra đĩa và mạng trong suốt quá trình xử lý câu truy vấn.	T03/2019	Khoa CNTT&TT	20		TS. Nguyễn Công Danh	
39	Phương pháp Phân tích Ontology tích hợp 3 công cụ trong 1: Mô hình hóa, Biểu diễn và Cài đặt tri thức; và ứng dụng phân tích Hệ tri thức Quản lý văn bản. (Ontology Method Integarting 3 Tools in 1: Modelling, Representing and Implementing Knowledge; and Application on Knowledge System Analysis for Document Management)	Cách mạng công nghiệp 4.0 lấy cơ sở tri thức làm nền tảng, nhưng những sự tiến bộ về công nghệ trong những năm gần đây về phương pháp Phân tích Cơ sở tri thức vẫn chưa thực sự được biết đến trong học thuật cũng như trong đào tạo các chuyên ngành của Khoa học máy tính. Chuyên đề này giới thiệu phương pháp Phân tích Ontology như là công nghệ tích hợp 3 công cụ trong 1: Mô hình hóa, Biểu diễn và Cài đặt Hệ tri thức. Phương pháp này cũng được minh họa thông qua ứng dụng phân tích Hệ cơ sở tri thức trong Quản lý văn bản	T4/2019	Bộ môn Khoa học máy tính	20	Giảng viên, học viên cao học và sinh viên năm cuối	Ts. Lê Quyết Thắng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
40	Ứng dụng Keras trong dự báo mực nước sông Cửu Long tại Cần Thơ	Đồng bằng sông Cửu Long với hệ thống sông ngòi và kênh rạch chằng chịt nên hiện tượng nước ngập do triều cường thường xuyên xảy ra. Mực nước trên hệ thống sông Cửu Long ngoài việc ảnh hưởng của thủy triều còn bị ảnh hưởng của rất nhiều các yếu tố như địa hình mực nước nền và rất nhiều yếu tố khí tượng thủy văn khác. Hệ thống dự báo mực nước được xây dựng nhằm giảm thiểu những thiệt hại về kinh tế cũng như có sự chuẩn bị đối phó với triều cường. Mô hình keras được xây dựng dựa trên dữ liệu mực nước hàng giờ của 4 trạm trên sông Cửu Long được đặt tại Tân Châu, Châu Đốc, Vàm Nao và Mỹ Thuận để dự báo mực nước tại Cần Thơ. Tập dữ liệu năm 2012-2015 được dùng để huấn luyện mô hình và dữ liệu năm 2016 dùng để kiểm tra đánh giá	T4/2019	Bộ môn Khoa học máy tính	20	Giảng viên, học viên cao học và sinh viên năm cuối	Ts. Trần Nguyễn Minh Thư	
41	Hệ thống trả lời câu hỏi tự động dựa trên nền Web	Với lượng thông tin sẵn dùng cực lớn, Web có thể được xem là nguồn thông tin để trả lời cho rất nhiều loại câu hỏi. Báo cáo này sẽ mô tả cơ chế hoạt động của một hệ thống trả lời câu hỏi tự động dựa trên nền Web. Đặc trưng nổi bật của hệ thống này là nó chỉ tận dụng các đoạn tóm tắt ngắn gọn từ kết quả trả về của các bộ máy tìm kiếm như Google. Việc chỉ tận dụng các đoạn tóm tắt ngắn gọn là bởi vì việc tải về và phân tích toàn bộ văn bản gốc từ Web là tốn nhiều thời gian và không gian lưu trữ. Nhưng việc chỉ sử dụng các đoạn tóm tắt ngắn gọn lại cho ra hiệu năng tương đương với các hệ thống trả lời câu hỏi tự động phức hợp đương đại.	T4/2019	Khoa CNTT&TT	20	Giảng viên	TS. Phạm Thế Phi	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
42	Hệ thống tóm tắt đánh giá của người dùng dựa trên nền Web	Đánh giá của người dùng trực tuyến đang ngày càng trở thành tiêu chuẩn để đo lường chất lượng của thiết bị điện tử, nhà hàng, doanh nghiệp, v.v ... Số lượng đánh giá trực tuyến quá lớn khiến con người khó xử lý và trích xuất tất cả thông tin có ý nghĩa để mua hàng một cách có tham khảo. Chúng tôi trình bày một hệ thống tóm tắt cảm nhận từ một tập các đánh giá cho một dịch vụ cụ thể như nhà hàng hoặc khách sạn. Chúng tôi tập trung vào các mô hình tóm tắt dựa trên khía cạnh, trong đó tóm tắt được xây dựng bằng cách trích xuất các khía cạnh liên quan của dịch vụ như dịch vụ hoặc giá trị, tổng hợp cảm nhận theo từng khía cạnh từ các văn bản liên quan đến khía cạnh đó.	T4/2019	Khoa CNTT&TT	20	Giảng viên	TS. Phạm Thế Phi	
43	Một giải pháp giám sát vị trí và quản lý vùng an toàn cho trẻ em với dịch vụ web kiểu REST	Nhằm hỗ trợ các phụ huynh trong việc giám sát con mình, báo cáo này đề xuất một giải pháp theo dõi vị trí, quản lý vùng an toàn và cảnh báo dấu hiệu bất thường. Các chức năng cốt lõi như quản lý khoanh vùng, dữ liệu vị trí và tạo cảnh báo đều được dịch vụ hóa thông qua các phương thức kiểu REST. Từ đó, một website được phát triển nhằm hiển thị các dữ liệu đã thu thập và các lần cảnh báo. Các dịch vụ web và cổng thông tin kể trên đều được xây dựng và duy trì bởi Node.js, một môi trường chạy thời gian thực phía máy chủ cho các ứng dụng mạng.	T4/2019	Khoa CNTT&TT	20	Giảng viên	ThS. Nguyễn Ngọc Mỹ	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
44	Random ensemble oblique decision stumps for classifying gene expression data	We investigate random ensemble oblique decision stumps (RODS) based on linear support vector machine (SVM) that is suitable for classifying very-high-dimensional microarray gene expression data. Our classification algorithms (called Bag-RODS and Boost-RODS) learn multiple oblique decision stumps in the way of bagging and boosting to form an ensemble of classifiers more accurate than single model. Numerical test results on 50 very-high-dimensional microarray gene expression datasets from Kent Ridge Biomedical repository and Array Expression repositories show that our proposed algorithms are more accurate than the-state-of-the-art classification models, including k nearest neighbors (kNN), SVM, decision trees and ensembles of decision trees like random forests, bagging and adaboost.	T03/2019	Khoa CNTT-TT	20	Giảng viên, sinh viên	PGS.TS. Đỗ Thanh Nghị	
45	Nghiên cứu xây dựng trợ lý học tập ảo	Chúng tôi đề xuất nghiên cứu xây dựng trợ lý học tập ảo cho sinh viên ngành công nghệ thông tin. Trợ lý ảo cần huấn luyện mô hình mạng nơ-ron tích chập (Convolutional Neural Network - CNN) từ tập dữ liệu văn bản bao gồm câu hỏi và câu trả lời được biểu diễn bằng mô hình túi từ (Bag-of-Words - BoW). Trợ lý ảo tiếp nhận câu hỏi từ sinh viên, sử dụng mô hình mạng tích chập để nhận dạng câu hỏi và gửi lại sinh viên câu trả lời tương ứng. Kết quả thực nghiệm trên tập dữ liệu 200 dạng câu hỏi cho thấy rằng mô hình trợ lý ảo nhận biết được dạng câu hỏi với độ chính xác trên 90 %.	T03/2019	Khoa CNTT-TT	20	Giảng viên, sinh viên	PGS.TS. Đỗ Thanh Nghị	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
46	Kết hợp các dịch vụ trong môi trường di động theo hướng quan tâm đến chất lượng các dịch vụ	Ngày nay, nhờ sự cải tiến của các thiết bị di động, chúng đã có thể hoạt động như các nhà cung cấp dịch vụ. Tính di động của các nhà cung cấp dịch vụ di động và tính năng động của môi trường di động những đặc trưng của môi trường di động. Vì thế, có hai vấn đề cần giải quyết khi kết hợp dịch vụ trong môi trường di động: (1) làm sao để sử dụng tính di động của thiết bị như một tiêu chí để kết hợp các dịch vụ và (2) ứng phó với tính năng động của môi trường di động như thế nào để việc kết hợp các dịch vụ di động là tối ưu. Để giải quyết các vấn đề trên, chúng tôi đã đề xuất mô hình kết hợp các dịch vụ trong môi trường di động theo hướng quan tâm đến chất lượng dịch vụ có xem xét tính di động của thiết bị. Bên cạnh đó, chúng tôi đề xuất một phương pháp tiếp cận gọi là k-neighbor. Ý tưởng chính của phương pháp tiếp cận k-neighbor là phân tích dịch vụ tổng hợp thành các dịch vụ tổng hợp nhỏ hơn rồi thiết lập giải pháp cho các dịch vụ tổng hợp nhỏ hơn này dựa trên tập hợp các nhà cung cấp dịch vụ sẵn có. Kết quả đánh giá cho thấy cách làm này thích nghi với nhiều mức năng động khác nhau của môi trường.	T03/2019	Khoa CNTT-TT	20	Giảng viên, sinh viên	Ths. Nguyễn Cao Hồng Ngọc	
47	Thủ thuật cơ bản làm nhanh trắc nghiệm môn toán cực trị của hàm số trùng phương	- Phần mở đầu: Lý do chọn đề tài - Phần nội dung: Các kiến thức cơ bản cần nhớ; Một số công thức tính nhanh liên quan đến cực trị hàm số trùng phương $y = ax^4 + bx^2 + c$; Các ví dụ minh họa. - Phần kết luận: Bài học kinh nghiệm; khả năng ứng dụng, triển khai; kiến nghị, đề xuất.	T03/2019	Phòng họp Khoa	20	Cán bộ và học sinh	ThS. Nguyễn Hoàng Long	
48	Phát triển một số kỹ năng mềm qua các tiết dạy Tiếng Anh trên lớp cho học sinh DBĐH	- Các kỹ năng mềm có thể phát triển trong quá trình dạy và học Tiếng Anh trên lớp - Cách thức phát triển và vận dụng vào tiết dạy - Đánh giá	T3/2019	Phòng họp Khoa	20	Cán bộ và học sinh	ThS. Lê Ngọc Lan	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
49	Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong dạy học môn Vật Lý cho học sinh Khoa Dự bị Dân tộc	- Lý do chọn đề tài - Nội dung: Giáo dục học sinh bảo vệ môi trường trong dạy học môn Vật Lý. - Kết luận: Khả năng ứng dụng; ý thức bảo vệ môi trường.	T3/2019	Phòng họp Khoa	20	Cán bộ và học sinh	ThS. Trần Hoàng Quế Anh	
50	Ứng dụng phương pháp Graph vào phân môn Ngữ Văn dự bị đại học	Mở đầu: Giới thiệu phương pháp Graph là gì? Nội dung: Ứng dụng Graph cho cả bài học và ứng dụng Graph cho một phần nội dung bài học. Kết luận: khả năng ứng dụng, triển khai của Graph	T3/2019	Phòng họp Khoa	20	Cán bộ và học sinh	ThS. Nguyễn Thanh Nhã Trúc	
51	Ảnh hưởng của sự đa dạng hóa trong hội đồng quản trị đến hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên Thị trường chứng khoán Việt Nam	- Phân tích ảnh hưởng của sự đa dạng hóa trong hội đồng quản trị đến hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên Thị trường chứng khoán Việt Nam. - Đề xuất một số hàm ý quản trị liên quan đến cơ cấu hội đồng quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết trên Thị trường chứng khoán Việt Nam.	28/2/2019	Phòng NCS - Khoa KT	25	Cán bộ, học viên	Ngô Mỹ Trân	
52	Pesticide Risk and Willingness To Pay For Personal Protective Equipment Of Rice Farmers	Pesticides are heavily used in the Vietnamese agricultural sector. While they bring numerous benefits to the sector, they have detrimental effects on both human health and the environment. Farmers are the most vulnerable to pesticide exposure and the primary reason is the limited use of personal protective equipment (PPE). The aim of this presentation is twofold. Perception of farmers about pesticide exposure risks and their current pesticide practices were analyzed. Willingness to pay of farmer for personal protective equipment (PPE) with different attributes was estimated.	T3/2019	Phòng NCS/KT	20	Cán bộ, học viên	Nguyễn Tuấn Kiệt	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
53	DỰ PHÒNG – NỢ TIỀM TÀNG VÀ TÀI SẢN TIỀM TÀNG: VẬN DỤNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ VÀO THỰC TIỄN	- Giới thiệu nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán quốc tế số 37 - Cách đo lường các khoản dự phòng, nợ tiềm tàng và tài sản tiềm tàng - Vận dụng vào thực tiễn: các khoản lỗ trong tương lai, các hợp đồng có rủi ro lớn, tái cấu trúc, bảo hành tiêu chuẩn, đại tu, ô nhiễm về môi trường, ngừng hoạt động, tái đào tạo nhân viên, bảo lãnh	19/02/2019	Hội trường khoa kinh tế	50	Cán bộ, học viên	Lê Phước Hương	
54	KẾ TOÁN ĐẦU TƯ VÀO CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH-QUỐC TẾ VÀ VIỆT NAM	- Giới thiệu nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán quốc tế và Việt Nam về đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết - Các nguyên tắc của phương pháp kế toán vốn chủ sở hữu được sử dụng tại các công ty liên doanh liên kết - So sánh và vận dụng vào việc giảng dạy các học phần kế toán tài chính tại Khoa Kinh tế	19/02/2019	Hội trường khoa kinh tế	50	Cán bộ, học viên	Phan Thị Ánh Nguyệt	
55	KẾ TOÁN SUY GIẢM GIÁ TRỊ TÀI SẢN THEO IAS 36: NHẬN BIẾT, GHI NHẬN VÀ CÔNG BỐ	- Giới thiệu các khái niệm và nội dung cơ bản trong chuẩn mực kế toán quốc tế và Việt Nam liên quan đến việc đánh giá suy giảm giá trị tài sản. - Trình bày các nguyên tắc cho việc nhận biết, việc ghi nhận và công bố của các nghiệp vụ liên quan đến suy giảm giá trị tài sản. - Áp dụng cho các tài sản có giá trị ghi sổ lớn hơn giá trị có thể thu hồi: trường hợp tài sản của doanh nghiệp và lợi thế thương mại.	19/02/2019	Hội trường khoa kinh tế	50	Cán bộ, học viên	Nguyễn Thị Hồng Liễu	
56	SỰ KHÁC BIỆT VỀ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÀI CHÍNH THEO CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ (IAS 1) VÀ VIỆT NAM.	- Giới thiệu nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán quốc tế về yêu cầu tổng quát cho Báo cáo tài chính - Các nguyên tắc về kết cấu và nội dung tối thiểu của các báo cáo tài chính. - So sánh việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, áp dụng vào học phần Chuẩn mực kế toán giảng dạy tại Khoa Kinh tế.	19/02/2019	Hội trường khoa kinh tế	50	Cán bộ, học viên	Trần Khánh Dung	
57	Hiệu quả kỹ thuật và các yếu tố ảnh hưởng của nông hộ trồng lúa ở thành phố Cần Thơ	1-Đánh giá thực trạng sản xuất lúa ở TP. Cần Thơ, 2-Ước lượng hiệu quả kỹ thuật của nông hộ, 3- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến HQKT của nông hộ, 4- Các giải pháp nâng cao hiệu quả	T1/2019	Phòng NCS, Khoa Kinh tế	25	Cán bộ, học viên	PGS.TS Phạm Lê Thông	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
58	Khác biệt giới tính trong suất sinh lợi của học vấn của người lao động ở ĐBSCL	Khác biệt giới tính trong suất sinh lợi của học vấn của người lao động ở ĐBSCL	T3/2019	Phòng NCS, Khoa Kinh tế	25	Cán bộ, học viên	Phạm Lê Thông	
59	Chuỗi giá trị của biển ở Cà Mau	Phân tích chuỗi giá trị của biển ở Cà Mau	T5/2019	Phòng NCS, Khoa Kinh tế	20	Cán bộ, học viên	Nguyễn Hữu Tâm	
60	Một số phương pháp tiếp cận mới trong kỹ thuật định giá hàng hóa công	Một số phương pháp tiếp cận mới trong kỹ thuật định giá hàng hóa công	T6/2019	Phòng NCS, Khoa Kinh tế	25	Cán bộ, học viên	Khổng Tiến Dũng	
61	ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CỦA VIỆC TÁI CHẾ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG BÁN PHẾ LIỆU (VE CHAI) TẠI HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	1-Tìm hiểu hiện trạng phát sinh CTRSH và hoạt động bán phế liệu tại hộ gia đình trên địa bàn TPCT hiện nay. 2-Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định bán phế liệu của hộ. 3- Phân tích những khó khăn gặp phải khi triển khai phân loại CTRSH tại nguồn. 4-Đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý CTRSH tại địa bàn TPCT	T1/2019	Phòng NCS, Khoa Kinh tế	25	Cán bộ, học viên	Huỳnh Thị Đan Xuân	Đoàn Thị Thủy Tiên
62	PHÂN TÍCH LỢI ÍCH MÔI TRƯỜNG TỪ HOẠT ĐỘNG THU MUA PHẾ LIỆU CỦA NGƯỜI THU MUA PHẾ LIỆU VÀ VỪA PHẾ LIỆU Ở QUẬN NINH KIỀU THÀNH PHỐ CẦN THƠ	1-Phân tích tình hình thu mua phế liệu của người thu mua phế liệu và vựa phế liệu ở quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. 2- Phân tích thu nhập của người thu mua phế liệu và vựa phế liệu ở quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. 3- Phân tích lợi ích môi trường từ hoạt động thu mua phế liệu của người thu mua phế liệu và vựa phế liệu ở quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. 4-Đề xuất các giải pháp tăng thu nhập và lợi ích môi trường từ hoạt động thu mua phế liệu của người thu mua phế liệu và vựa phế liệu ở quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	T1/2019	phòng NCS, Khoa Kinh tế	25	Cán bộ, học viên	Huỳnh Thị Đan Xuân	Nguyễn Kim Thảo
63	Đầu tư tài chính: những vấn đề cần lưu ý khi kinh doanh ngoại hối	Những điểm cần biết và cần lưu ý khi đầu tư kinh doanh ngoại hối	T3/2019	Khoa Kinh tế	30	Cán bộ, học viên	Vương Quốc Duy	
64	Giới thiệu R trong phân tích số liệu	Những điểm cần biết về ứng dụng của R	T3/2019	Khoa Kinh tế	30	Cán bộ, học viên	Phan Đình Khôi	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
65	Ứng dụng R trong phân tích định lượng	Những điểm cần biết về ứng dụng của R trong phân tích định lượng	T3/2019	Khoa Kinh tế	30	Cán bộ, học viên	Phan Đình Khôi	
66	Thay đổi trong quản lý rom rạ ở ĐBSCL	Thay đổi trong quản lý rom rạ ở ĐBSCL	T3/2019	Khoa Kinh tế	20	Cán bộ, học viên	Ngô Thị Thanh Trúc	
67	Đạy học theo định hướng phát triển năng lực, giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học môn Giáo dục công dân	- Khái quát về dạy học định hướng phát triển năng lực. - Cách thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực. - Những điều lưu ý khi dạy học định hướng phát triển năng lực trong	Tháng 6/2019	Khoa Khoa học Chính trị	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Ngọc Cẩn	
68	Phong cách viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh	Báo cáo trình bày về phong cách viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các loại văn bản và các sáng tác của Người. Thông qua phong cách viết của Hồ Chí Minh, tác giả rút ra những bài học kinh nghiệm về phương pháp viết, cách trình bày một bài viết cho sinh viên khoa Khoa học Chính trị.	Tháng 6/2019	Khoa Khoa học Chính trị	20	Giảng viên và sinh viên	Lê Thị Thúy Hương	
69	Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung và tác động đến Việt Nam	“Cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc hơn một năm qua chẳng những có ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế của Mỹ và Trung Quốc mà còn ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu. Việt Nam là một quốc gia nằm cạnh Trung Quốc, hàng năm kim ngạch buôn bán giữa hai nước lên tới 70-80 tỷ đô la, ít nhiều cũng chịu ảnh hưởng bởi cuộc chiến tranh này. Những thời cơ nào Việt Nam có được, cũng như những thách thức nào Việt Nam phải đối mặt đây, làm sao để Việt nam có thể tận dụng được thời cơ và vượt qua được thách thức là vấn đề cần nghiên cứu sâu sắc cả về mặt lý luận và thực tiễn”	T5/2019	Phòng họp Khoa KHCT	20	Cán bộ và sinh viên	Trần Văn Hiếu	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
70	“Nghiên cứu về vấn đề chuyên gia của các Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài ở Việt nam”	“Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của quá trình toàn cầu hoá, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã tăng lên rất mạnh, đóng góp vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là trong lĩnh vực ngành công nghiệp. Bên cạnh những kết quả đạt được, khu vực kinh tế này không kém phần phức tạp. Tuy chuyển giá là một trong những vấn đề còn khá mới mẻ trong hoạt động thương mại Việt Nam, nhưng gần đây các giao dịch có yếu tố nước ngoài ngày càng xuất hiện nhiều dấu hiệu của hiện tượng chuyển giá. Hiện tượng chuyển giá không chỉ gây thiệt hại cho Nhà nước do bị thất thu thuế, giảm phần lợi nhuận do giá trị góp vốn thấp mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường kinh doanh. Cuộc đấu tranh chống chuyển giá ngày càng khó khăn, phức tạp đòi hỏi các cơ quan chức năng, nhất là ngành thuế cần đề ra các biện pháp hữu hiệu hơn nữa trong kiểm soát chuyển giá, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh giữa các thành phần kinh tế cũng như tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước .”	T5/2019	Phòng họp Khoa KHCT	20	Cán bộ và sinh viên	Trần Văn Hiếu	
71	Quan điểm của Đảng ta về hoạt động đối ngoại nhân dân và một số thành tựu trong thời kỳ đổi mới.	tìm hiểu những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng ta về hoạt động đối ngoại nhân dân và khái quát một số thành tựu nổi bật của hoạt động đối ngoại nhân dân Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.	T5/2019	Phòng họp Khoa KHCT	20	Cán bộ và sinh viên	Nguyễn Thị Kim Quế	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
72	Danh pháp, phân loại và các hệ thống phân loại thực vật	Báo cáo này cung cấp các thông tin và thảo luận về các hệ thống phân loại thực vật bao gồm hệ thống phân loại tự nhiên và hệ thống phân loại nhân tạo cũng như các khía cạnh lịch sử của sự phân loại thực vật. Ngoài ra báo cáo còn được trình bày về danh pháp và các đơn vị (bậc) phân loại thực vật từ Giới, Ngành (Ngành Phụ), Lớp (Lớp phụ), Bộ (Bộ phụ), Họ (Họ phụ), Chi (Giống), Loài và dưới Loài cũng như các công việc cần thiết để được công nhận một loài mới. Đặc biệt, báo cáo sẽ lưu ý cho sinh viên các loại khóa phân loại thực vật và cách sử dụng các khóa phân loại này, trong đó có các kiểu bằng chứng, các đặc điểm và cấu trúc nào được chú ý để làm tiêu chí phân loại thực vật.	T2/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	50	Giảng viên, học viên và sinh viên	PGs.TS. Ngô Thanh Phong	
73	Mô hình dự báo chuỗi thời gian cải tiến từ phương pháp của Sign	Báo cáo này trình bày mô hình dự báo cho dữ liệu chuỗi thời gian dựa trên sự cải tiến từ phương pháp của Sign. Trong mô hình đề nghị, các tham số và sự hội tụ được chứng minh. Mô hình đề nghị được so sánh với các mô hình được công bố gần đây qua nhiều bộ số liệu đối chứng. Mô hình đề nghị cũng được áp dụng trong dự báo đỉnh mặn trên các con sông chính của tỉnh Trà Vinh.	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS Võ Văn Tài	
74	Mô phỏng hiện tượng truyền dẫn và hấp thụ phân tử khí trên các cấu trúc nanoribbon	Báo cáo sẽ trình bày: Giới thiệu nguyên lý hoạt động của sensor khí Giới thiệu và phân tích hiện tượng hấp thụ các phân tử khí lên cấu trúc thấp chiều Giới thiệu và phân tích tính chất điện tử và tính chất truyền dẫn Phương pháp xác định tính chất điện tử và tính chất truyền dẫn có hiện tượng hấp thụ các phân tử khí Trình bày một số kết quả nghiên cứu mới liên quan đến hiện tượng truyền dẫn và hấp thụ phân tử khí trên các cấu trúc nanoribbon của nhóm	T4/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	30	Giảng viên, học viên và sinh viên	PGS.TS Nguyễn Thành Tiên	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
75	Intra- and inter-field diversity of 2,4-dichlorophenoxyacetic acid degradative plasmids and their catabolic genes in rice fields of the Mekong delta in Vietnam	The Mekong delta is the largest agricultural area in Vietnam. To meet the food demand for a fast growing population and export, use of high yielding, short cultivation varieties has resulted in steady increase in application of diverse types of pesticides and herbicides. However, not much is known about the fate of pesticides in soil prior to reaching the water bodies. The herbicide 2,4-dichlorophenoxyacetic acid (2,4-D) has been used worldwide to control various broad-leaf weeds in agriculture and in pastures. In soils, bacterial degradation is the main route to remove 2,4-D from the environment. The catabolic pathway of 2,4-D degradation is one of the most extensively studied pathways for degradation of anthropogenic compounds at the genetic level. In addition, genes involved in 2,4-D degradation show a modular composition and are often located on MGEs, especially plasmids. The elucidation of the genetic context of 2,4-D biodegradation in different bacterial isolates from geographically distant areas provide us with information about the diversity and evolution of 2,4-D biodegradation genes and their vehicles worldwide, but is not informative about their dynamics at a 2,4-D-treated site. This study aimed at examining the composition of transferable 2,4-D degradation gene clusters & their genetic context in 2,4-D degrading strains isolated from 2 distantly located rice fields in the Mekong delta. Our data showed that all isolates were unique for each rice field and carried the catabolic genes on plasmids. Most plasmids were IncP-1 β plasmids and carried <i>tfd</i> clusters highly similar to those of the IncP-1 β plasmid pJP4. IncP-1 β plasmids from the same field showed small deletions	T1/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	30	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Nguyễn Thị Phi Oanh	
76	Các dạng định lý giới hạn cho quá trình khuếch tán trong môi trường ngẫu nhiên	Bài báo cáo trình bày chứng minh sự tồn tại định lý giới hạn trung tâm cho quá trình khuếch tán trong môi trường ngẫu nhiên với điều kiện các hàm dẫn lệch trái và lệch phải cùng hội tụ về một giá trị.	T4/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Lâm Hoàng Chương	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
77	Sử dụng mô hình ruồi giấm (<i>Drosophila melanogaster</i>) để nghiên cứu khả năng kháng oxy hóa của các hợp chất thiên nhiên	Ruồi giấm (<i>Drosophila melanogaster</i>) là mô hình động vật được sử dụng trong phòng thí nghiệm từ năm 1901 và Thomas Hunt Morgan được cho là cha đẻ của việc sử dụng ruồi giấm để làm mô hình nghiên cứu (Kohler, 1994). Bộ gen của <i>Drosophila melanogaster</i> đã được giải mã hoàn chỉnh vào năm 2000 với khoảng 17.000 gen (Adams <i>et al.</i> , 2000). Các số liệu nghiên cứu đã chứng minh có khoảng 75% các gen gây bệnh trên người được tìm thấy có trong ruồi giấm (Udai and Charles, 2011). Chính vì vậy ruồi giấm được xem là mô hình động vật thí nghiệm lí tưởng để nghiên cứu về bệnh trên người. Việc sử dụng ruồi giấm trong nghiên cứu khoa học có nhiều điểm thuận lợi so với các mô hình khác như: vòng đời của ruồi giấm ngắn (khoảng 14 ngày ở nhiệt độ 25°C), dễ nuôi, chỉ có 4 cặp nhiễm sắc thể, bộ gen đã được giải mã hoàn toàn,... (Bier, 2005). Bên cạnh đó, ruồi giấm là sinh vật bậc thấp nên hạn chế được những vấn đề về đạo đức trong việc sử dụng động vật làm mô hình thí nghiệm. Chính vì vậy mà ruồi giấm ngày càng được sử dụng nhiều trong nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm trên thế giới. Trong nội dung báo cáo này sẽ trình bày về những thuận lợi của việc sử dụng ruồi giấm để nghiên cứu hoạt tính chống oxy hóa <i>in vivo</i>	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Trần Thanh Mến	
78	Các chất xúc tác mới trong phản ứng ester hóa (acyl hóa) của acetic acid, benzoic acid và dẫn xuất với alcohol chường ngại lập thể	Vấn đề 1: Acetyl hóa với xúc tác đồng thể và dị thể Vấn đề 2: Siêu base, dẫn xuất thiếc xúc tác cho phản ứng ester hóa Vấn đề 3: Trimethylsilyl trifluoromethanesulfonate, bo trifluoromethanesulfonatexúc tác cho phản ứng ester hóa Vấn đề 4: Enzyme xúc tác cho phản ứng ester hóa	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Lê Thanh Phước	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
79	Cơ chế chi tiết của phản ứng thủy phân liên kết phosphoanhydride xúc tác bởi binuclear ZrIV-Substituted Keggin Polyoxometalate được làm sáng tỏ bằng sự kết hợp của phổ ^{31}P , ^{31}P DOSY, and ^{31}P EXSY NMR	<p>Bài báo cáo này sẽ trình bày chi tiết cơ chế của phản ứng thủy phân của liên kết phosphoanhydride trong adenosine triphosphate (ATP) xúc tác bởi Binuclear ZrIV-Substituted Keggin Polyoxometalate (Et_2NH_2)$_8$[α-PW$_{11}\text{O}_{39}\text{Zr}(\mu\text{-OH})(\text{H}_2\text{O})_2$]$\cdot 7\text{H}_2\text{O}$ (ZrK 2: 2). Cơ chế phản ứng đầy đủ của quá trình thủy phân ATP trong sự hiện diện của ZrK 2: 2 ở pD 6.4 đã được làm sáng tỏ bởi sự kết hợp của phổ ^{31}P, ^{31}P DOSY và ^{31}P EXSY NMR. Điều này đã chứng minh được tiềm năng của các kỹ thuật này để phân tích các hỗn hợp phản ứng phức tạp liên quan đến các hợp chất polyoxometalate.</p> <p>Có hai con đường phản ứng song song có thể được đề xuất trên cơ sở quan sát sản phẩm phản ứng trung gian và sản phẩm cuối cùng. Phổ 1D ^{31}P và ^{31}P DOSY của một hỗn hợp 20,0 mM ATP và 3,0 mM ZrK 2: 2 ở pD 6.4, được đo ngay sau khi chuẩn bị mẫu cho thấy có sự hình thành của hai loại phức I1A và I1B, đại diện cho các kiểu liên kết khác nhau giữa ATP và ZrK. Phân tích dữ liệu NMR cho thấy ở pD 6.4 và 50 °C thì ATP thủy phân với sự có mặt của ZrK tiến hành theo từng bước. Trong quá trình phản ứng thủy phân sẽ hình thành nhiều sản phẩm khác nhau, bao gồm adenosine diphosphate (ADP), adenosine monophosphate (AMP), pyrophosphate (PP), và phosphate (P). Ngoài ra, các hợp chất trung gian đại diện cho phức chất ADP/ZrK (I2) và PP/ZrK (I5) đã được xác định và sự hình thành của hai chất trung gian tiềm năng khác là AMP/ZrK (I3) và P/ZrK (I4) cũng đã được chứng minh. Phổ ^{31}P EXSY NMR cung cấp bằng chứng có sự trao đổi chậm giữa ATP và I1A, ADP và I2, và PP và I5, từ đó cơ chế chi tiết của phản ứng đã được đề nghị</p>	T03/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Lương Thị Kim Nga	
80	Giới thiệu phần mềm soạn thảo văn bản khoa học TeXMacs	Tổng quan về dự án GNU và phần mềm TeXMacs. So sánh TecMacs với các phần mềm soạn thảo văn bản khác như LaTeX và Word	T6/2019	Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	ThS. Lê Hoài Nhân	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
81	Phản Bossn chuẩn trong mô hình 311 với cơ chế CKS	Trong khuôn khổ Mô hình 331 với cơ chế CKS: Xây dựng các boson chuẩn vật lý Các góc trộn và khối lượng của chúng Các biện luận khả dĩ dựa vào tham số Rho.	T2/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	ThS. Nguyễn Văn Hợp	
82	Các kết quả mới dựa vào biện luận tích yếu trong Mô hình 331 với cơ chế CKS	Xây dựng biểu thức tích yếu trong các Mô Hình Mở Rộng Biện luận trong các Mô hình 331 dựa vào dữ liệu thực nghiệm tích yếu của hạt nhân Cesium và của proton.	T3/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	ThS. Nguyễn Văn Hợp	
83	Đồng cấu Lannes-Zarati mod p	Giới thiệu đồng cấu Lannes-Zarati mod p , $\varphi_s: \text{Ext}_A^{s,s+t}(F_p, F_p) \rightarrow \text{Ann}((B[s])^\#)_t$ Báo cáo chỉ ra rằng (sai khác dấu) phép nhúng chính tắc $B[s] \rightarrow \Gamma_s^+$ là biểu diễn ở mức độ dây chuyền của đối ngẫu của φ_s $\varphi_s^\#: F_p \otimes_A B[s] \rightarrow \text{Tor}_s^A(F_p, F_p)$ là phức dây chuyền Singer-Hung-Sum và sử dụng biểu diễn này để nghiên cứu ảnh của đồng cấu Lannes-Zarati mod p hạng 1 và 2.	T 04/2019	Phòng Chuyên đề Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên ngành Toán	Ths Phạm Bích Như	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
84	Prospects for sustainable plant disease management in the Mekong Delta of Vietnam	The Mekong Delta of Vietnam is the main agricultural production area of this country. The overuse of chemicals by farmers to protect crops against different pests has currently reduced the quality of agricultural products and resulted in several adverse impacts on human health and the eco-system. Biological control is one of the alternative strategies for sustainable pest management, particularly important for the eco-friendly development of agriculture in Vietnam. This talk reviews some representative results of the Plant Pathology group at Can Tho University on biological control of plant diseases in the Mekong Delta, focusing on the use of antagonistic microorganisms and induced resistance. These strategies have been studied to control rice diseases, i.e., blast, sheath blight and bacterial leaf blight. Furthermore, results of the studies on shallot, sweet potato and rose are also presented. Although biological control is advantageous to the society and the environment, transferring this technology from researchers to subsistence farmers for large-scale application might be a challenge	T1/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	30	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Nguyễn Đắc Khoa,	
85	Thực trạng về thu hồi lithi và coban từ nguồn pin ion lithi của điện thoại và máy tính cũ	Khái quát vai trò của nguồn pin ion lithi Mối nguy hại của rác thải từ pin ion lithi. Các phương pháp thu hồi lithi và coban từ pin ion lithi	T3/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Nguyễn Thị Hồng	
86	Đối ngẫu cho bài toán tối ưu đa trị sử dụng đạo hàm đa trị Clarke yếu	Sử dụng sử dụng đạo hàm đa trị Clarke yếu, chúng tôi phát biểu bài toán đối ngẫu dạng Wolfe và Mond-Weir cho bài toán tối ưu đa trị. Sau đó, một số tính chất về đối ngẫu mạnh và đối ngẫu yếu của bài toán gốc và bài toán đối ngẫu được trình bày	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Lê Thanh Tùng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
87	Nghiên cứu sự tương tác của mercaptopurine với các cluster vàng	Density functional theory will be employed to examine the adsorption/desorption behaviors of the mercaptopurine (MP) drug on the gold surface using Au ₆ and Au ₈ species as model reactants. Thermodynamic parameters, electronic structures, bonding characteristics and spectroscopic properties of the resulting complexes are examined using the B3LYP functional along with correlation consistent basis sets, namely cc-pVDZ-PP for gold and cc-pVTZ for non-metals. Current findings could provide us with fundamental insights into the functionalization of gold nanoclusters and pave the way for applications in designing of targeted drug delivery systems and biosensors.	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	30	Giảng viên, học viên và sinh viên	PGs. TS Phạm Vũ Nhật	
88	Một số kết quả nghiên cứu về thực vật có khả năng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường ở đồng bằng sông Cửu Long	Theo tổ chức y tế thế giới (WHO) có khoảng 80% dân số thế giới sử dụng thảo dược trong điều trị bệnh, 25% các thuốc sử dụng hiện nay có nguồn gốc từ thực vật. Bên cạnh đó, truyền thống sử dụng thuốc theo kinh nghiệm dân gian của dân Việt Nam từ lâu đời và phổ biến. Đồng bằng sông Cửu Long có nguồn thực vật đa dạng và phong phú, nhiều trong số thực vật được sử dụng trong điều trị bệnh đái tháo đường theo kinh nghiệm dân gian, hoặc trong các bài thuốc y học cổ truyền. Tuy nhiên, nghiên cứu hệ thống nguồn tài nguyên này vẫn còn đang bỏ ngỏ. Nội dung báo cáo này chúng tôi muốn tổng kết một số kết quả nghiên cứu được của nhóm trong nhiều năm qua về khả năng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường của nguồn thực vật phân bố ở đồng bằng sông Cửu Long. Qua báo cáo này chúng tôi cũng muốn trình bày những đích tác động, cũng như cơ chế tác động của chất/ thuốc/ hoặc thảo dược trong điều trị bệnh đái tháo đường hiện nay	T3/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	50	Giảng viên, học viên và sinh viên	PGs. TS Đái Thị Xuân Trang	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
89	Full stability for a class of control problems of semilinear elliptic partial differential equations.	We investigate full Lipschitzian and full H^1 stability for a class of control problems governed by semilinear elliptic partial differential equations, where all the cost functional, the state equation, and the admissible control set of the control problems undergo perturbations. We establish explicit characterizations of both Lipschitzian and H^1 stability for the class of control problems. We show that for this class of control problems the two full stability properties are equivalent. In particular, the two properties are always equivalent in general when the admissible control set is an arbitrary fixed nonempty, closed, and convex set.	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS. Nguyễn Thành Quý	
90	Giới thiệu cách phân lập và nhận danh các hợp chất flavonoid	Vấn đề 1: Các flavonoid thường gặp trong thực vật Vấn đề 2: Nhóm homoisoflavan và homoisoflavanone Bàn luận và đề xuất khảo sát sinh học	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	Pgs. TS. Tôn Nữ Liên Hương	
91	Giới thiệu thành phần hoá học và hoạt tính của các loài Hải miên thu thập ở vùng biển Kiên Giang, Việt Nam	Vấn đề 1: Tổng quan về loài Hải miên, tên thường là Bọt biển, (Sponge) Vấn đề 2: Các loài Hải miên thường gặp trong biển Đông Vấn đề 3: Các loài Hải miên thường gặp vùng biển Tây Việt Nam, Phú Quốc; Cách thu mẫu, khảo sát hoá học, đánh giá hoạt tính Vấn đề 4: Bàn luận và đề xuất khảo sát hoá học, hoạt tính sinh học	T5/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	25	Giảng viên, học viên và sinh viên	Pgs. TS. Tôn Nữ Liên Hương	
92	Tính ổn định ngẫu nhiên trong mô hình toán học	Bài báo trình bày về tính ổn định ngẫu nhiên của các điểm cân bằng trong mô hình toán học. Mô hình cho bởi hệ phương trình vi phân ngẫu nhiên. Chúng tôi tập trung nghiên cứu về tập bất biến của hệ, sự tồn tại duy nhất nghiệm. Khảo sát số được thực hiện để kiểm tra tính đúng đắn của lý thuyết	T4/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	PGS.TS Nguyễn Hữu Khánh	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
93	Mô phỏng khảo sát các sự kiện, hiện tượng hiếm	Bài báo trình bày một số chủ đề trong lý thuyết độ lệch lớn, entropy chéo và một số ứng dụng cho cơ học thống kê, tất cả thống nhất bởi khái niệm của entropy tương đối. Khái niệm này bước vào văn hóa nhân loại thông qua tính toán độ lệch trong khoa học, do Ludwig Boltzmann thực hiện. Được nêu trong một thuật ngữ hiện đại, khám phá của ông là entropy tương đối thể hiện hành vi tiệm cận của xác suất đa thức nhất định. Ứng dụng được xem xét nhằm tạo các mô phỏng để nghiên cứu về các hiện tượng, sự kiện hiếm	T4/2019	Phòng chuyên đề, Khoa KHTN	20	Giảng viên, học viên và sinh viên	TS Trần Văn Lý	
94	Tính tương tác trên báo mạng điện tử	Trong thời đại của Internet và các trang web, sự tác động qua lại giữa báo chí và công chúng ngày càng trở thành một trong những giá trị cốt lõi đối với báo chí nói chung và báo mạng điện tử nói riêng. Nghiên cứu này đi vào tìm hiểu các hình thức tương tác của báo mạng điện tử ở Việt Nam. Đồng thời bàn luận về các cách hiểu, quan điểm về tính tương tác của báo mạng điện tử trong thực tế.	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Trần Vũ Thị Giang Lam	
95	Xu hướng báo chí di động ở Việt Nam	Sự phát triển nhanh chóng, vượt trội của các thiết bị di động, đặc biệt là điện thoại thông minh, đã có tác động, ảnh hưởng to lớn đến sự xuất hiện xu hướng truyền thông mới: xu hướng truyền thông di động. Báo chí Việt Nam đang dần bắt kịp xu hướng này và có những thay đổi, chuyển mình từ “ <i>đăng trên mạng Internet trước</i> ” sang “ <i>đăng trên di động trước</i> ”. Trong nghiên cứu này, chúng tôi thảo luận một số vấn đề về khái niệm, cơ hội và thách thức đối với báo chí di động ở Việt Nam	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Trần Vũ Thị Giang Lam	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
96	Tàn Tuyết, hiện tượng độc đáo trong văn học đương đại Trung Quốc	Trong sự nghiệp từ 1985 đến nay, Tàn Tuyết đã theo đuổi cái vũ trụ văn chương thuần túy của bà, đi sâu, đi sâu mãi và địa hạt tinh thần để kiến tạo nên những tác phẩm văn chương độc đáo, sáng tạo, như tác giả R.Coover, Mỹ đã viết: “Tàn Tuyết là tiếng nói sáng tạo nhất trong văn học Trung Quốc từ giữa thế kỷ 20 cho đến hiện nay”. Thế giới văn chương Tàn Tuyết là một thế giới tâm linh sâu hoắm, đầy những mối liên tưởng kỳ quái, với ma quỷ, phiêu linh, xóa nhòa tất cả những quan niệm thông thường trước đó. Tàn Tuyết đã từng được ca ngợi là tác giả có “sức tưởng tượng, rực rỡ nhất trên trái đất này”. Bài nghiên cứu tập trung vào những đặc điểm nội dung, nghệ thuật độc đáo của nhà văn Trung Quốc này qua tập truyện tuyển dịch tại Việt Nam: <i>Đào nguyên ngoài cõi thế</i> .	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Bùi Thị Thuý Minh	
97	Hình tượng tác giả trong thơ trữ tình	Hình tượng tác giả là một trong những phương diện quan trọng khi tiếp cận tác phẩm văn chương từ góc độ thi pháp. Hình tượng tác giả trong mỗi thể loại văn học có sự biểu hiện không giống nhau. Do đó, việc khái quát biểu hiện hình tượng tác giả trong thơ trữ tình giúp người nghiên cứu có cái nhìn đúng đắn về phạm trù này trong mối quan hệ với tác giả và nhân vật trong tác phẩm trữ tình, cũng như nêu ra những phương diện biểu hiện cụ thể của hình tượng tác giả	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Lê Thị Nhiên	
98	Nhân vật dị biệt trong văn xuôi Việt Nam sau 1975	Trong văn xuôi sau 1975, những sự “khác biệt” phổ biến trong hiện thực của con người nhưng lại được khám phá một cách sâu sắc, đầy đặn thông qua kiểu nhân vật dị biệt trong văn học. Đây là một kiểu nhân vật chính trong văn xuôi Việt Nam giai đoạn này, thể hiện một cách tiếp cận hiện thực mới mẻ thông qua việc khám phá con người, nhất là những con người bị xã hội kỳ thị, “bác bỏ” quyền và nhân cách.	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Lê Thị Nhiên	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
99	Lịch sử hình thành và phát triển của kỹ thuật công nghệ các loại hình báo chí	Trình bày lịch sử hình thành và phát triển của công nghệ kỹ thuật các loại hình báo chí (báo in, báo phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử). Cho thấy được vai trò và tác động của công nghệ kỹ thuật đối với sự phát triển của các loại hình báo chí, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp và sự bùng nổ của mạng xã hội như hiện nay	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Nguyễn Thị Kiều Oanh	
100	Nhà báo trong thời đại công nghệ số	Những yêu cầu về phẩm chất, năng lực và kỹ năng tác nghiệp của nhà báo trong thời đại công nghệ số hiện nay	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và NV	Nguyễn Thị Kiều Oanh	
101	Khai thác tiện ích của mạng xã hội Facebook để học tập	Hiện nay việc sử dụng mạng xã hội trong đó có Facebook đang thu hút sự tham gia của đông đảo người dùng đặc biệt là giới trẻ. Bên cạnh những phiền phức mà người dùng gặp phải khi sử dụng thì Facebook vẫn có những tiện ích nếu người dùng biết khai thác đúng cách. Bài báo cáo sẽ phân tích những tiện ích mà mạng xã hội Facebook mang lại cho người dùng, chỉ ra những cách để sinh viên khai thác những tiện ích này trong học tập, đồng thời nêu ra những mặt hạn chế của mạng Facebook mà sinh viên cần phải tránh để không phải gặp phiền phức khi sử dụng mạng xã hội này	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Đỗ Thị Xuân Quyên	
102	Tính thời sự của tin báo chí	Báo cáo nhấn mạnh tính thời sự của tin báo chí, một trong những đặc trưng cơ bản của thông tin báo chí, cụ thể trên hai loại hình báo in (báo giấy): Tuổi Trẻ, Thanh Niên và báo mạng điện tử: VnExpress. Tính thời sự của thông tin báo chí đòi hỏi người làm báo phải đảm bảo thời gian hoàn thành sản phẩm (tin) và cho nó xuất hiện đúng thời điểm để đến với công chúng sớm nhất. Thời sự - nhanh nhạy cũng là một trong những tiêu chí quyết định sự thành công của một tờ báo trong bối cảnh chạy đua thông tin khốc liệt hiện nay	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Đỗ Thị Xuân Quyên	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
103	Đình Nam Bộ qua trường hợp tỉnh An Giang	Đình Nam Bộ là một thiết chế văn hóa phổ biến, các công trình nghiên cứu về đình Nam Bộ khá nhiều, nhưng nghiên cứu một cách tổng thể tại một đơn vị hành chính thì chưa có. Báo cáo này trình bày một cách có hệ thống về đình Nam Bộ và thiết chế văn hóa qua khảo sát tổng thể trên địa bàn tỉnh An Giang.	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Tạ Đức Tú	
104	Chùa người Việt qua trường hợp tỉnh An Giang	Chùa người Việt là một thiết chế tôn giáo độc đáo, các công trình nghiên cứu về chùa người Việt khá nhiều, nhưng nghiên cứu một cách tổng thể tại một đơn vị hành chính thì chưa có. Báo cáo này trình bày một cách có hệ thống về chùa và thiết chế tôn giáo qua khảo sát tổng thể trên địa bàn tỉnh An Giang	T4/2019	102/XH	30	CB và SV Khoa KHXH và Nhân văn	Tạ Đức Tú	
105	Khai thác di sản văn hóa Óc Eo (huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang) phục vụ phát triển du lịch.	Khái quát di sản văn hóa Óc Eo (huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang); Tiềm năng du lịch của di sản văn hóa Óc Eo (huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang); Một số định hướng và giải pháp khai thác di sản văn hóa Óc Eo (huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang) để phát triển du lịch.	T4/2019	Khoa KHXH&NV	25-30	GV và SV khoa	Đào Ngọc Cảnh	
106	Tiềm năng và định hướng xây dựng tuyến điểm du lịch “Con đường di sản An Giang” Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Đốc.	Khái quát di sản các văn trên tuyến Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Đốc; Tiềm năng tổ chức tuyến điểm du lịch “Con đường di sản An Giang” Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Đốc; Một số định hướng và giải pháp khai thác điểm du lịch “Con đường di sản An Giang” Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Đốc.	T4/2019	Khoa KHXH&NV	25-30	GV và SV khoa	Đào Ngọc Cảnh	
107	Triết lý nhân sinh trong văn hóa ẩm thực của người Khmer Nam bộ	Đặt vấn đề, Các giá trị văn hóa ẩm thực Khmer, Kết luận	T4/2019	Khoa KHXH&NV	25-30	GV và SV khoa	Trương Kim Thủy	
108	Tiềm năng khai thác tập khách Nhật ở thị trường du lịch ĐBSCL	Đặt vấn đề, Tiềm năng du khách Nhật với du lịch ĐBSCL, kết luận	T4/2019	Khoa KHXH&NV	25-30	GV và SV khoa	Trương Kim Thủy	
109	Nghiên cứu về di cư trong nước: cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế và xã hội ở Việt Nam	- Khái quát về vấn đề di cư; - Phân tích những cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế và xã hội ở VN; - Kết luận và kiến nghị	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Ánh Minh	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
110	Tìm hiểu các nguyên tắc cơ bản về phòng ngừa và ngăn chặn nam giới chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ	- Khái quát về vấn đề bạo lực; - Chiến lược tiếp cận nam giới để chấm dứt bạo lực; thay đổi hành vi; - Kết luận và kiến nghị	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Ánh Minh	
111	Nghiên cứu mô hình can thiệp sớm từ chính sách xã hội cho trẻ em tự kỷ tại các cơ sở giáo dục đặc biệt trên địa bàn thành phố Cần Thơ	Tìm hiểu chính sách xã hội dành cho trẻ em tự kỷ tại các cơ sở xã hội, tại các trường có trẻ em tự kỷ theo học. - Đánh giá thuận lợi và khó khăn của việc thực hiện các chính sách xã hội dành cho nhóm trẻ tự kỷ tại các cơ sở có trẻ tự kỷ. - Kiến nghị và kết luận.	T05/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Huỳnh Thị Thanh Hường	
112	Đánh giá nhu cầu tham vấn hỗ trợ tâm lý của sinh viên trường Đại học Cần Thơ	- Đánh giá nhu cầu tham vấn hỗ trợ tâm lý giải quyết vấn đề của sinh viên các khóa trường đại học - Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong việc cung cấp dịch vụ tham vấn, tư vấn cho sinh viên tại trường. - Kết luận và kiến nghị	T5/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Huỳnh Thị Thanh Hường	
113	Tìm hiểu cách tiếp cận trong quan điểm giáo dục của Emile Durkheim và quan điểm giáo dục của Pierre Bourdieu	Giới thiệu; Tiếp cận các chi báo trong quan điểm giáo dục của Emile Durkheim; Tiếp cận các chi báo trong quan điểm giáo dục của Pierre Bourdieu; Nhận định chung khi áp dụng hai cách tiếp cận trong nghiên cứu vấn đề giáo dục.	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Ngô Thị Thanh Thúy	
114	Phân tích lý thuyết về sự chân thực của Erik Cohen trong nghiên cứu tìm hiểu xã hội học văn hóa	Giới thiệu; Lý thuyết về sự chân thực khi nhìn nhận vấn đề trong văn hóa; Áp dụng trong vấn đề văn hóa nghệ thuật đờn ca tài tử ở một số điểm du lịch.	T5/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Ngô Thị Thanh Thúy	
115	Thái độ của người dân ĐBSCL về Bạo lực gia đình	- Giới thiệu cuộc nghiên cứu - Khái quát chung về thái độ của người dân ĐBSCL về BLGD. Tìm hiểu các yếu tố tác động lên thái độ của người dân. Từ đó đề xuất một vài giải pháp nhằm hạn chế các quan điểm tiêu cực, khuyến khích các quan điểm tích cực. - Kết luận	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Ngọc Lệ	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
116	Giới thiệu phương pháp dòng chảy cuộc đời trong nghiên cứu xã hội học	- Khái quát chung về lịch sử hình thành phương pháp dòng chảy cuộc đời - Nội dung và ứng dụng của phương pháp lịch sử dòng chảy cuộc đời trong nghiên cứu xã hội học - Kết luận	T5/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Ngọc Lệ	
117	Tìm hiểu về nền kinh tế biển xanh	- Giới thiệu về nền kinh tế biển xanh - Vai trò của nền kinh tế biển xanh đối với sự phát triển kinh tế - Kết luận	T5/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Trần Thị Diễm Cần	
118	Đời sống sinh kế người dân xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, Hậu Giang	Nguồn lực và khả năng tiếp cận. Các loại hình sinh kế. Phát triển kinh tế xã Mỹ Phước kết hợp với xây dựng Khu bảo tồn và phát triển du lịch sinh thái	T5/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Trần Thị Phụng Hà	
119	Hiệu đúng về luật sở hữu trí tuệ trong Thông tin sáng chế đối với việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu ứng dụng	Trình bày mối quan hệ giữa sở hữu trí tuệ với việc thương mại hóa các sản phẩm được cấp độc quyền sáng chế	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Huỳnh Mai	
120	Truy cập mở và những thách thức của thư viện trong giai đoạn hiện nay	Trình bày khái niệm về truy cập mở, lợi ích và thách thức của truy cập mở đối với thư viện nói chung và thư viện Việt Nam nói riêng và các thư viện phải làm gì để thích ứng với xu hướng truy cập mở trong giai đoạn hiện nay	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Huỳnh Mai	
121	Cán bộ thư viện số trong nền công nghệ 4.0	Trình bày thời cơ và thách thức đối với cán bộ thư viện trong giai đoạn hiện nay, những phẩm chất kỹ năng nào cán bộ thư viện cần phải được trang bị để họ có thể làm việc tốt trong môi trường thư viện số	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Huỳnh Mai	
122	Những nét mới của dịch vụ thư viện dành cho thiếu nhi của các thư viện công cộng trên thế giới	Trình bày những dịch vụ hữu ích, sáng tạo dành cho thiếu nhi của các thư viện công cộng trên thế giới, từ đó rút ra những kinh nghiệm có thể áp dụng cho các dịch vụ thư viện thiếu nhi trong nước	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	30	Giảng viên và sinh viên	Nguyễn Thị Bích Ngọc	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
123	Các chuẩn trích dẫn tài liệu và khả năng áp dụng vào môi trường Thông tin thư viện	Cung cấp các chuẩn trích dẫn tài liệu tham khảo (APA, Harvard, MLA, Chicago, IEEE) cho các bài đăng tạp chí khoa học, qui định trích dẫn của bộ GD&ĐT	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	40	Giảng viên và sinh viên	Huỳnh Thị Trang	
124	Phân tích khả năng tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của người làm công tác Thông tin thư viện	Cung cấp các nội dung, kỹ năng và kỹ thuật viết bản tóm tắt một bài báo khoa học đăng các tạp chí khoa học trong và ngoài nước	T3/2019	Khoa Khoa học XH và NV	40	Giảng viên và sinh viên	Huỳnh Thị Trang	
125	Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực theo Hiến pháp	<i>Cơ chế phân công quyền lực theo Hiến pháp năm 2013. Cơ chế phối hợp quyền lực theo Hiến pháp năm 2013. Cơ chế kiểm soát quyền lực theo Hiến pháp năm 2013.</i>	T3/2019	107/C1	250	Sinh viên luật	Phan Trung Hiến - Bộ môn Luật Hành chính, Khoa Luật	
126	Kiến nghị sửa đổi nhằm hoàn thiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015	<i>- Giới thiệu tổng thể Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015. - Trình bày và phân tích những nội dung còn chưa hoàn chỉnh của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015. - Kiến nghị một số vấn đề nhằm nâng cao chất lượng, hoàn thiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015.</i>	T3/2019	Khoa Luật	50	Giảng viên, sinh viên	Võ Nguyễn Nam Trung - Bộ môn Luật Hành chính, Khoa Luật	
127	Những trường hợp thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội	<i>- Phân tích các trường hợp nhà nước thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội. - Phân biệt trường hợp nhà nước thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội với trường hợp thỏa thuận sử dụng đất để sử dụng vào mục đích sản xuất – kinh doanh. - Trình bày một số bất cập trong quy định hiện hành về thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội và kiến nghị sửa đổi.</i>	T4/2019	Nhà học C2	50	Sinh viên	Trần Vang Phú - Bộ môn Luật Hành chính, Khoa Luật	
128	Giới thiệu các văn bản của ASEAN về quyền con người.	<i>Giới thiệu các văn bản quan trọng của ASEAN liên quan đến quyền con người, phân tích các nội dung liên quan đến quyền con người và ý nghĩa của chúng đối với việc đảm bảo và thúc đẩy phát triển quyền con người ở nước ta, nhất là sau khi tham gia vào cộng đồng chung ASEAN.</i>	T4/2019	Nhà học B1	100	Sinh viên, giảng viên	Nguyễn Lan Hương - Bộ môn Luật Hành chính, Khoa Luật	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
129	Vị trí pháp lý của Hội thẩm nhân dân trong mô hình tổ chức Tòa án nhân dân hiện nay – Một số kiến nghị hoàn thiện	- Giới thiệu một số nội dung lý luận về Hội thẩm: Khái niệm, vai trò. - Vị trí pháp lý của Hội thẩm nhân dân trong mô hình tổ chức Tòa án nhân dân hiện nay. - Kiến nghị một số định hướng nhằm hoàn thiện và phát huy tốt hơn vai trò của Hội thẩm nhân dân.C20	HK 2 năm học 2018 - 2019	Nhà học C1	60	Sinh viên	Đinh Thanh Phương - Bộ môn Luật Hành chính, Khoa Luật	
130	Một số mẫu đơn có liên quan đến hoạt động tố tụng - Hình thức, nội dung và kinh nghiệm thực tế	- Giới thiệu một số mẫu đơn có liên quan đến hoạt động tố tụng. - Hướng dẫn về hình thức và nội dung một số mẫu đơn liên quan đến hoạt động tố tụng. - Giới thiệu một số kinh nghiệm thực tế về các lỗi sai thường gặp khi viết đơn.	HK 2 năm học 2018 - 2019	Hội trường Khoa Luật	100	Sinh viên	Nguyễn Trí Khương - TAND quận Ô Môn - TPCT	
131	Bảo vệ môi trường thông qua pháp luật thuế - Thực trạng và giải pháp đối với Việt Nam	(i) Trình bày những vấn đề lý thuyết liên quan đến chính sách thuế nhằm mục đích bảo vệ môi trường; (ii) Thực trạng pháp luật thuế Việt Nam trong lĩnh vực bảo vệ môi trường như những quy định về ưu đãi thuế, quy định về thuế đối với hàng hóa, hành vi sản xuất, tiêu dùng ít thân thiện hoặc không thân thiện với môi trường, v.v...; (iii) Kinh nghiệm của một số quốc gia trong lĩnh vực này và (iv) đề xuất hướng hoàn thiện pháp luật Việt nam.	Tháng 3 năm 2019	Khoa Luật	60	Sinh viên, học viên cao học, giảng viên, cán bộ của cơ quan thuế	Lê Thị Nguyệt Châu Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	
132	Thực trạng hoạt động của Cảnh sát biển và những điểm mới của Luật Cảnh sát biển Việt Nam năm 2018 (Luật này sẽ có hiệu lực 01/7/2019)	- Khái quát về biển đảo Việt Nam và Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam; - Phân tích thực trạng pháp luật về Cảnh sát biển Việt Nam; - Trình bày những điểm mới của Luật Cảnh sát biển Việt Nam năm 2018. - Những đề xuất nhằm thực thi Luật Cảnh sát biển Việt Nam năm 2018.	Tháng 4 năm 2019	Khoa Luật	60	Sinh viên chuyên ngành Luật và Giảng viên có quan tâm.	Kim Oanh Na Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
133	Kiểm soát hành vi tập trung kinh tế của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày và phân tích quy định pháp luật nhằm kiểm soát các hành vi tập trung kinh tế của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo quy định Luật Cạnh Tranh 2004 và Luật Cạnh tranh 2018. - Thực trạng việc kiểm soát hành vi tập trung kinh tế của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. - Đánh giá những điểm mới trong quy định về kiểm soát hành vi tập trung kinh tế các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Luật Cạnh tranh 2018 	Tháng 4 năm 2019	102/XH	60	Sinh viên chuyên ngành Luật	Nguyễn Mai Hân Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	
134	Quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích quy định pháp luật về quản lý lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Chỉ ra và phân tích những nội dung chưa hợp lý trong quy định, đề xuất giải pháp khắc phục nhằm hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý lao động là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam. 	Tháng 4 năm 2019	212/B1	60	Sinh viên chuyên ngành Luật	Võ Hoàng Yến Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	
135	Tìm hiểu Luật Quản lý ngoại thương 2017 - những vấn đề pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày và phân tích quy định pháp luật của Luật Quản lý ngoại thương 2017 và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp. - Thực trạng về hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp kể từ khi Luật Quản lý ngoại thương được ban hành. - Đánh giá những điểm mới trong quy định pháp luật của Luật Quản lý ngoại thương 2017 so với các văn bản trước đó. 	Tháng 4 năm 2019	102/KL	60	Sinh viên chuyên ngành Luật	Phạm Mai Phương Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
136	Địa vị pháp lý của Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	<p>- Quy định pháp luật về thành lập Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Phân tích quy định pháp luật về hoạt động Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Trên cơ sở so sánh với các hình thức Chi nhánh thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cách thức sự hiện diện thương mại của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Phân tích quy định pháp luật trách nhiệm pháp lý đối với Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam và thương nhân nước ngoài.</p> <p>- Đánh giá và có ý kiến đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>	Tháng 4/2019	102/KL	60	Sinh viên chuyên ngành Luật và Giảng viên đăng ký	Đoàn Nguyễn Minh Thuận Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	
137	Tìm hiểu Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)	(i) Trình bày những vấn đề liên quan đến trình tự, thủ tục ký kết Hiệp định CPTPP; (ii) Nội dung Hiệp định; (iii) Những cam kết của Việt Nam...	Tháng 4 năm 2019	Nhà học C1	60	Sinh viên chuyên ngành luật và GV có quan tâm	Nguyễn Tông Ngọc Như Bộ môn Luật Thương mại, Khoa Luật	
138	Phục hồi vụ án trong tố tụng hình sự	Khái quát về phục hồi vụ án trong tố tụng hình sự; Quy định của BLTTHS 2015 về phục hồi vụ án; Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện.	Tháng 4 năm 2019	Nhà học C2	60	Sinh viên	Trần Hồng Ca BM Luật Tư pháp, Khoa Luật	
139	Pháp luật về điều kiện bảo hộ chỉ dẫn địa lý	- Giới thiệu về quy định pháp luật đối với chỉ dẫn địa lý và những vướng mắc trong việc thực thi quy định trên thực tế	Tháng 3 năm 2019	Khoa Luật	30	sinh viên chính quy	Trần Thị Cẩm Nhung, Luật tư pháp, khoa luật	
140	Quyền yêu cầu ly hôn theo pháp luật hôn nhân và gia đình	<p>- Làm rõ cơ sở lý luận, quy định về quyền yêu cầu ly hôn theo pháp luật hôn nhân và gia đình;</p> <p>- Phân tích bất cập của pháp luật hôn nhân và gia đình về quyền yêu cầu ly hôn;</p> <p>- Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình về quyền yêu cầu ly hôn để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của vợ, chồng.</p>	Tháng 4 năm 2019	Nhà học C1	100	Giảng viên, sinh viên	Trần Khắc Qui Bộ môn Luật Tư pháp, Khoa Luật	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
141	Hình thức di chúc theo quy định của BLDS 2015	- Giới thiệu về các hình thức di chúc theo quy định của BLDS 2015 - So sánh với quy định hình thức di chúc của pháp luật một số nước khác - Phân tích bất cập và một số định hướng hoàn thiện pháp luật VN	Tháng 4 năm 2019	Nhà học C2	30	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Thanh Thư GV Bộ môn Luật Tư pháp, khoa Luật	
142	Các quy định về bảo vệ người tố giác trong tố tụng hình sự Việt Nam	Trình bày các quy định pháp luật về đối tượng được bảo vệ, trường hợp bảo vệ, cơ quan có thẩm quyền bảo vệ -Điều kiện phát sinh vấn đề được bảo vệ, -Trình bày hạn chế và giải pháp cho quy định pháp luật về vấn đề bảo vệ người tố giác	Tháng 4 năm 2019	Nhà học C2	50	Giảng viên, sinh viên	Cao Thanh Thùy, GV Bộ môn Luật Tư pháp, Khoa Luật	
143	Thực tiễn công tác điều tra và vận dụng pháp luật trong xử lý hành vi cho vay lãi nặng theo quy định của BLHS năm 2015 trên địa bàn TP Cần Thơ	- Giới thiệu về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại Điều 201 BLHS năm 2015. - Phân tích thực trạng và công tác đấu tranh với loại tội phạm cho vay lãi nặng trên địa bàn TP Cần Thơ. - Giới thiệu về những đề xuất và giải pháp phòng ngừa tội phạm.	Tháng 4 năm 2019	Khoa Luật	60	Sinh viên	Võ Tuấn Ngọc Điều tra viên Cao cấp - Phó Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Cần Thơ	
144	Nghiên cứu phương pháp cảnh báo sớm bệnh đạo ôn trên lúa sử dụng công nghệ UAVs	Nghiên cứu trình bày ứng dụng công nghệ UAV trong cảnh báo sớm các loại dịch hại trên cây lúa, đặc biệt là bệnh đạo ôn trên cây lúa, kết quả nghiên cứu góp phần vào việc phòng trị kịp thời cho người sản xuất lúa	01/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	TS. Võ Quốc Tuấn	
145	Đánh giá ảnh hưởng của thời tiết khí hậu cực đoan đến hệ sinh thái rừng rụng lá	- Tổng quan về yếu tố khí hậu cực đoan về nhiệt độ, lượng mưa - Đánh giá chuỗi ảnh MODIS trong theo dõi mùa rụng lá - So sánh hậu vật học của rừng rụng lá vào năm trung bình và năm cực đoan	02/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	ThS. Phan Kiều Diễm	
146	Phương pháp thống kê, kiểm kê đất đai và khả năng sử dụng vào nghiên cứu khoa học từ năm 2005 đến nay	- So sánh phương pháp thống kê kiểm kê đất đai từ năm 2005 đến nay theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Phương pháp hiệu chỉnh số liệu và khả năng ứng dụng trong nghiên cứu khoa học nông nghiệp, tài nguyên môi trường.	3/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	PGS.TS. Phạm Thanh Vũ	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
147	Xử lý nước thải chế biến Thủy sản bằng lồng quay sinh học 03 bậc	Trình bày kết quả nghiên cứu về xác định hiệu quả xử lý nước thải chế biến Thủy sản bằng lồng quay sinh học 03 bậc, các vấn đề về thiết kế và vận hành lồng quay sinh học để đạt QCVN 11-MT: 2015	4/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Sinh viên, học viên và CB	ThS. Lê Hoàng Việt	
148	Xử lý nước thải có nồng độ dưỡng chất cao bằng bể Bardenpho 5 giai đoạn – Trường hợp cụ thể nước thải nhà máy chế biến Hải sản Việt Hải	Trình bày kết quả nghiên cứu về xác định hiệu quả xử lý có nồng độ dưỡng chất cao bằng bể Bardenpho 5 giai đoạn, các vấn đề về thiết kế và vận hành bể Bardenpho để đạt QCVN 11-MT: 2015	4/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Sinh viên, học viên và CB	ThS. Lê Hoàng Việt	
149	Ảnh hưởng giá thể lên hiệu quả xử lý nước thải sinh hoạt bằng lọc sinh học	Trình bày kết quả nghiên cứu ở qui mô phòng thí nghiệm về ảnh hưởng của 3 loại giá thể khác nhau đến hiệu quả xử lý nước thải sinh hoạt của phương pháp lọc sinh học.	4/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên	TS. Kim Lavane	
150	Sự thay đổi nồng độ của NH_4^+ , NO_2^- và NO_3^- trong dòng nước theo chiều dài sông. Trường hợp nghiên cứu ở sông Fuji, Nhật Bản.	Giới thiệu phương pháp thu mẫu để đo sự thay đổi nồng độ các dạng nitơ hòa tan trong dòng nước theo chiều dài sông. Giới thiệu phương pháp xác định tỉ lệ sinh ra và mất đi của NH_4^+ , NO_2^- và NO_3^- trên sông. Trình bày kết quả về sự thay đổi nồng độ của NH_4^+ , NO_2^- và NO_3^- trong dòng nước theo chiều dài sông.	4/2019	Khoa Môi trường & TNTN	20	Sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh và CB	TS. Nguyễn Công Thuận	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
151	Đánh giá rủi ro sức khỏe do sử dụng nước ngầm nhiễm As tại An Giang	Nước ngầm là một trong những nguồn cung cấp nước chính cho sinh hoạt, tưới tiêu, nuôi trồng thủy sản và công nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long. Cùng với sự gia tăng dân số, nước ngầm ngày càng đóng vai trò quan trọng hơn trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Nghiên cứu đã tiến hành đánh giá diễn biến chất lượng nước ngầm thông qua số liệu của tám giếng quan trắc trong giai đoạn từ năm 2009 – 2016. Kết hợp với đánh giá rủi ro sức khỏe của người dân khi sử dụng nước ngầm chứa arsenic bằng các phương pháp của Cục Bảo vệ Môi trường Mỹ (US. EPA). Kết quả nghiên cứu giúp chúng ta hiểu hơn về tác động của các chất ô nhiễm đến sức khỏe con người từ đó đề ra các giải pháp quản lý tốt hơn.	5/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên cao học	TS. Nguyễn Thanh Giao	
152	Đánh giá chất lượng đất, nước, phiêu sinh vật và đa dạng cá ở vùng trồng tràm, keo lai và lúa 2 vụ vào mùa khô tại vùng đệm VQG U Minh Hạ	Biến động chất lượng đất, nước, phiêu sinh và cá tự nhiên vào mùa mưa ở vùng trồng tràm, keo lai và lúa vào mùa khô tại vùng đệm VQG U Minh Hạ	6/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên cao học	ThS. Lê Văn Dũ	
153	Đánh giá mối quan hệ giữa cấu trúc rừng ngập mặn và khả năng suy giảm năng lượng sóng biển	Trình bày phương pháp để đo đạc và phân tích các số liệu Kết quả NC về cấu trúc rừng, năng lượng sóng biển và mối quan hệ giữa chúng.	4/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	PGS.TS Lê Tấn Lợi	
154	Giới thiệu hệ thống đánh giá đất cảm quan của FAO (Visual Soil Assessment)	- Khái niệm hệ thống đánh giá đất đai cảm quan. - Tiến trình thực hiện đánh giá đất đai cảm quan. - Các chỉ tiêu dùng để đánh giá giá trong hệ thống đất giá đất cảm quan	6/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	GS. TS. Võ Quang Minh,	ThS Thái Thành Dư

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
155	Sử dụng tài nguyên đất đai bền vững	- Hệ thống hóa các Phương pháp quy hoạch sử đất đai vùng ĐBSCL; - Phân tích thực trạng sử dụng đất, đánh giá các yếu tố tác động trong điều kiện hiện tại và tương lai (BĐKH) đến sự thay đổi sử dụng đất đai vùng ven biển. Từ đó, xây dựng các kịch bản sử dụng đất đai cho phù hợp với sự thay đổi vùng ven biển	6/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	PGS.TS. Phạm Thanh Vũ	
156	Phân loại các loại rừng (thường xanh, rừng lá, bán rừng lá) ứng dụng phương pháp phân loại random forest trên ảnh viễn thám	- Tổng quan về viễn thám trong xây dựng bản đồ các loại rừng - Phương pháp thực địa, tính toán số điểm khảo sát - Đánh giá độ chính xác trong phân loại	6/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên	ThS. Phan Kiều Diễm	
157	Quản lý rác thải nhựa, giải pháp nào tối ưu?	Ô nhiễm rác thải nhựa, Ảnh hưởng của rác thải nhựa đến sức khỏe con người và môi trường Các giải pháp quản lý rác thải nhựa Xu hướng và nỗ lực của các nước Các dự án tại Việt Nam	HK2 2018-2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Sinh viên, học viên và CB	TS. Nguyễn Xuân Hoàng	
158	RDF, giải pháp xử lý chất thải tiên tiến ở Việt Nam	Chất thải rắn Chất thải có nhiệt trị cao Giải pháp sản xuất RDF Các ứng dụng của RDF Xu hướng sử dụng RDF	HK2 2018-2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Sinh viên, học viên và CB	TS. Nguyễn Xuân Hoàng	
159	Giới thiệu phần mềm Revit phục vụ việc thiết kế mô hình 3d cho hệ thống xử lý nước cấp	- Giới thiệu phần mềm Revit (phiên bản 2017) - Hướng dẫn ứng dụng phần mềm trong việc thiết kế mô hình 3d cho hệ thống xử lý nước cấp cụ thể 900 m3/ngày.đêm ở phường Thới An –Quận Ô Môn-TPCT	HK2 2018-2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Sinh viên, học viên và CB	TS. Nguyễn Văn Tuyển	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
160	Tác động của nước rỉ rác đến môi trường xung quanh bãi rác xã Đông Thắng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.	Bãi rác xã Đông Thắng là một trong những bãi rác tập trên địa bàn TPCT tiếp nhận khoảng 180 tấn rác thải mỗi ngày. Rác thải được xử lý bằng cách chôn lấp và đốt trong khi nước rỉ rác vẫn chưa có giải pháp quản lý tốt. Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá chất lượng nước, đất và bùn đáy bên trong và ngoài bãi rác thông qua các chỉ tiêu nhu cầu oxy sinh hóa (BOD), nhu cầu oxy hóa học (COD), chất rắn lơ lửng (TSS), đạm ammon (NH ₄ ⁺ -N), nitrate (NO ₃ ⁻ -N), orthophosphate (PO ₄ ³⁻ -P), chất hữu cơ (CHC), đạm tổng số (TN), lân tổng số (TP) và kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Cr, Mn, Ni, Pb) của mẫu nước, mẫu đất và mẫu bùn đáy. Kết quả nghiên cứu cung cấp thông tin về tác động của nước rỉ rác đến môi trường xung quanh để các cơ quan quản lý đánh giá lại hoạt động của bãi chôn lấp rác.	10/2019	Khoa Môi trường & TNTN	30	Cán bộ, sinh viên, học viên cao học	TS. Nguyễn Thanh Giao	
161	Ngộ độc oxalate ở động vật	Bài báo cáo sẽ trình bày năm vấn đề về oxalate như sau: sự phân bố oxalate ở thực vật trong tự nhiên, ngưỡng chịu đựng oxalate ở động vật nhai lại và không nhai lại, sự thích nghi của động vật đối với oxalate trong thức ăn: tuổi, tình trạng dinh dưỡng, cơ chế gây độc, triệu chứng lâm sàng, tổn thương do oxalate, chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa tổn thất do ngộ độc oxalate	03/2019	Khoa Nông nghiệp	45	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	PGS.TS. Nguyễn Nhựt Xuân Dung	
162	Ảnh hưởng bổ sung kết hợp một số thảo dược lên năng suất sinh trưởng và chất lượng thân thịt của gà	Bài báo cáo sẽ nêu lên vai trò và các ứng dụng của một số thảo dược trong chăn nuôi. Bên cạnh đó, bài báo cáo sẽ đề cập đến ảnh hưởng của thảo dược lên các chỉ tiêu sinh trưởng, năng suất thân thịt, chất lượng thịt của gà và hiệu quả kinh tế	03/2019	Khoa Nông nghiệp	25	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Khang	
163	Khảo sát hoạt tính sinh học của Cao BuOH, EtOAc chiết xuất từ <i>Vernonia amygdalina</i> và xác định nồng độ ức chế tối thiểu MIC	Giới thiệu về việc tiến hành MIC trên chủng <i>Bacillus cereus</i> và <i>Escherichia coli</i> theo từng dãy nồng độ khác nhau ở mỗi phân đoạn cao chiết để so sánh hoạt tính kháng khuẩn đồng thời định tính hay phân lập những chất có khả năng kháng khuẩn nhằm mở ứng dụng vào biến qua lĩnh vực chăn nuôi, thức ăn gia súc và thú y.	04/2019	Khoa Nông nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	TS. Nguyễn Thị Hồng Nhân	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
164	Nghiên cứu về một số tập tính của cừ Phan Rang	Khả năng sản xuất của vật nuôi chịu ảnh hưởng của yếu tố di truyền và môi trường sống cụ thể. Trong đó các tính trạng về tập tính cũng có vai trò quan trọng chi phối đến sự sinh trưởng của vật nuôi. Nhất là những vật nuôi có tính bầy đàn cao như cừ Phan Rang. Trong một nghiên cứu của Nguyễn Bá Mùi và Nguyễn Xuân Vỹ (2009) với 30 cá thể cừ trưởng thành từ các nông hộ để khảo sát các hành vi của cừ như: hành vi ăn, uống, nghỉ ngơi, nhai lại, vận động, bài tiết, bầy đàn... Kết quả nghiên cứu cho thấy cừ tạp ăn, ăn được nhiều loại thức ăn khác nhau, cừ thường di chuyển chậm khi chăn thả, có tính cần cù, chăm chỉ gặm cỏ và gặm sát đất. Thời gian ăn của cừ nuôi trên đồng cỏ là 373,37 phút/ngày, cao nhất lúc 7-10 giờ sáng (161,84 phút chiếm 3,35%) và 13-16 giờ chiều (151,31 phút chiếm 40,53%). Nhu cầu nước uống của cừ là khá thấp, thời gian uống nước của cừ diễn ra trong khoảng 3,96 phút. Những lúc không gặm cỏ, cừ đều dành phần lớn thời gian cho việc nhai lại thức ăn với thời gian nhai lại của cừ là 578,44 phút/ngày, cao nhất thường lúc 19 giờ đêm đến 1 giờ sáng (264,94 phút chiếm 45,80%). Cừ Phan Rang có tập tính sống bầy đàn rất cao, trong đàn luật đẳng cấp thể hiện rõ nhất, đứng đầu là con đực đầu đàn, là con có kích thước lớn nhất, khoẻ nhất và năng suất sinh sản cao nhất. Một đặc tính bầy đàn khá nổi bật ở cừ Phan Rang là khi chăn thả, chỉ cần cột 2 - 3 con cái lớn ở vị trí nào đó trên bãi chăn thả thì cả đàn quây quần gặm cỏ xung quanh vị trí đó, mà không bỏ đi xa. Đây là đặc tính có lợi cho người chăn nuôi trong việc quản lý đàn cừ khi chăn thả trên đồng cỏ.	04/2019	Khoa Nông nghiệp	50	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	TS, Phạm Ngọc Du	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
165	Ứng dụng Công nghệ sinh học trong chăn nuôi bò.	Trong những năm qua, công nghệ sinh học (CNSH) đã có những tiến bộ nhanh chóng, Chính phủ đã phê duyệt “Chương trình trọng điểm và phát triển ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020”. Những công nghệ cao được áp dụng vào chăn nuôi bò như: Xây dựng quy trình chăn nuôi theo hướng GAHP, Công nghệ cấy truyền phôi, Công nghệ sản xuất phôi bò in vivo và in vitro, Công nghệ sản xuất tinh bò đã phân tách (sexed semen); Công nghệ chuồng trại nhằm giảm stress; Công nghệ sản xuất thức ăn hoàn chỉnh (Total Mixed Ration – TMR), bước đầu có một số thành tựu nhất định, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng của chăn nuôi bò.	03/2019	Khoa Nông nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	TS. Nguyễn Văn Hón	
166	Ảnh hưởng của các mức độ Probiotics lên năng suất sinh trưởng của gà đen indonesia	Bài báo cáo nêu lên các ảnh hưởng của các mức độ Probiotics lên năng suất sinh trưởng của gà đen indonesia.	03/2018	Khoa Nông nghiệp	50	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	TS. Phạm Tấn Nhã	
167	Tìm hiểu các khả năng cảm nhận mùi ở chó và dê	Các giác quan của chó và dê cũng tương tự như một số loài động vật khác. Về cơ bản chúng có 5 giác quan, tuy nhiên mỗi giác quan có những đặc điểm nổi bật riêng cho giống loài. Giác quan của chó đặc biệt nhất chính là chiếc mũi. Loài chó được biết đến như loài có khả năng cảm nhận được mùi rất đặc biệt. Chúng có thể cảm nhận được nỗi buồn, phát hiện trước căn bệnh ung thư của chủ nhân, thậm chí còn biết trước cả động đất và sấm chớp. Đối với dê, chúng còn có thể phát hiện dê cái có trong giai đoạn lên giống hay không. Việc hiểu biết cơ bản về giác quan của chó và dê không những giúp chúng ta chăm sóc, nuôi dưỡng, huấn luyện mà còn tận dụng để hỗ trợ hiệu quả đối với hoạt động sống của con người.	04/2019	Khoa Nông nghiệp	50	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	TS. Hồ Thanh Thâm	
168	Marker di truyền phân tử (MAS-marker assisted selection) trong chọn giống vật nuôi	Bài báo cáo sẽ đề cập đến các khái niệm về marker di truyền phân tử, các kiểu MAS và ứng dụng MAS trong chọn giống	3/2019	Khoa Nông nghiệp	45	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	PGS.TS Đỗ Võ Anh Khoa	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
169	Chăn nuôi: Biến đổi khí hậu và các giải pháp	Biến đổi khí hậu trên thế giới hiện nay có nguy cơ lớn ảnh hưởng xấu đến sự sản xuất lương thực - thực phẩm, nơi ở và gây thiệt hại về tính mạng và đời sống của con người. Chăn nuôi góp phần vào sự thải khí gây hiệu ứng nhà kính (CO ₂ & CH ₄) với tỷ lệ khá cao (gần 20%) và được các nước trên thế giới quan tâm để nghiên cứu giảm bớt. Hội nghị vào tháng 12-2018 tại Ba Lan gần 200 quốc gia thống nhất tiếp tục cam kết để thực hiện hiệp định Paris, làm giảm nhẹ sự tăng nhiệt độ trái đất <2oC đến năm 2020, trong đó có cam kết của Việt Nam. Chăn nuôi cũng được đề cập trong Hội nghị, đặc biệt là sự tiêu thụ thịt bò và chăn nuôi bò thịt. Bài báo cáo sẽ phân tích sâu về quan điểm chăn nuôi góp phần vào khí thải gây hiệu ứng nhà kính, về dinh dưỡng và cách sử dụng thức ăn. Tác giả cũng sẽ nêu các giải pháp về các mô hình chăn nuôi mới, triển vọng giảm khí thải nhà kính và giảm nhẹ biến đổi khí hậu, cũng như là làm môi trường sống tốt hơn.	3/2019	Khoa Nông nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	GS.TS Nguyễn Văn Thu	
170	Ảnh hưởng của bổ sung các mức dầu dừa đến tỷ lệ tiêu hóa và thể tích khí sinh ra của cò voi và thức ăn hỗn hợp trong điều kiện in vitro	Bài báo cáo trình bày ảnh hưởng của các mức bổ sung dầu dừa lên tỷ lệ tiêu hóa vật chất khô, hữu cơ, đạm thô, béo thô và tro ở cò voi và thức ăn hỗn hợp. Đồng thời thể tích khí sinh ra trong quá trình thực hiện thí nghiệm in vitro với dịch dạ cò dê cũng được ghi nhận và trình bày.	2/2019	Khoa Nông nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học và cán bộ	ThS. Hồ Thiệu Khôi	
171	Một số biện pháp gia tăng hiệu quả sử dụng phân bón trên lúa ở Đồng Bằng Sông Cửu Long	Hiệu quả sử dụng phân bón hiện nay chỉ khoảng 50% đối với phân đạm, 30% đối với phân lân và 60% đối với phân kali. Ở ruộng lúa, sự mất phân xảy ra theo 4 con đường là chảy tràn, thấm sâu, bay hơi và cố định trong đất. Một số biện pháp sau đây giúp gia tăng hiệu quả sử dụng phân bón ở ruộng lúa ở Đồng Bằng Sông Cửu Long: (1) Sử dụng phân bón thể hệ mới; (2) Bón phân theo kết quả phân tích đất và cây; (3) Sử dụng phương pháp bón phân theo địa điểm chuyên biệt (lô khuyết); (4) Kỹ thuật canh tác hạn chế mất phân ở ruộng lúa.	Tháng 3/2019	Khoa Nông Nghiệp	100	Cán bộ và Sinh viên	GS.TS Nguyễn Bảo Vệ	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
172	Tuyển chọn giống xà lách xoang thích hợp canh tác ngoài đồng thay thế giống địa phương tại huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát sơ khởi một số giống xà lách xoang nhập nội bằng phương pháp nhân giống hữu tính (điều kiện nhà lưới) - Ảnh hưởng của độ tuổi cây con đến sự sinh trưởng và năng suất xà lách xoang - Ảnh hưởng của khoảng cách trồng đến sự sinh trưởng và năng suất xà lách xoang - Khảo sát sự sinh trưởng, năng suất của một số giống xà lách xoang ngoài đồng - Đánh giá sự sinh trưởng, năng suất và chất lượng giống xà lách xoang nhập và địa phương bằng phương pháp nhân giống vô tính 	Tháng 3/2019	Khoa Nông Nghiệp	40	Cán bộ và Sinh viên	PGS.TS Trần Thị Ba	
173	Khả năng phân hủy kim loại nặng trong đất đến sinh trưởng, hàm lượng và năng suất tinh dầu của cây hương nhu <i>Ocimum sp</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị sử dụng và dược liệu của cây hương nhu <i>Ocimum sp</i> - Vai trò của cây hương nhu <i>Ocimum sp.</i> trong cải tạo đất - Cơ chế hấp thu kim loại nặng của cây hương nhu <i>Ocimum sp.</i> - Kết quả nghiên cứu về khả năng hấp thu kim loại nặng của cây hương nhu <i>Ocimum sp</i> 	Tháng 05/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Cán bộ và Sinh viên	Th.S Bùi Thị Cẩm Hương	
174	Một số biện pháp gia tăng hiệu quả năng suất và chất lượng giống mè đen Cần Thơ	<p>Năng suất và chất lượng giống mè đen Cần Thơ gần đây bị ảnh hưởng nhiều bởi các yếu tố như: hạn, ngập, mặn. Một số biện pháp sau đây giúp gia tăng hiệu quả năng suất và chất lượng giống mè đen Cần Thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng chất điều hòa sinh trưởng thực vật (Brassinilide, GA3) - Bón bổ sung phân bón vi lượng (Silic, Molipden, Selenium) - Kỹ thuật canh tác mè đen trong điều kiện hạn, ngập, mặn. - Đánh giá sự sinh trưởng, năng suất và chất lượng giống mè đen Cần Thơ trong điều kiện hạn, ngập, mặn. 	Tháng 3/2019	Khoa Nông Nghiệp	40	Cán bộ và Sinh viên	PGS.TS Lê Vĩnh Thúc	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
175	Sản xuất giống làm gốc ghép cho cây rau họ cà ớt và bầu bí	- Sản xuất hạt cà tím làm gốc ghép - Sản xuất hạt ớt làm gốc ghép - Sản xuất hạt bầu làm gốc ghép - Sản xuất hạt mướp làm gốc ghép	Tháng 3/2019	Khoa Nông Nghiệp	40	Cán bộ và Sinh viên	TS. Võ Thị Bích Thủy	
176	Vai trò hiệp lực của dưỡng chất Bo và Canxi đến sinh trưởng và năng suất cây trồng	Vai trò của dưỡng chất Bo đối với cây trồng. Vai trò của dưỡng chất Canxi đối với cây trồng. Sự hiệp lực của dưỡng chất B và Ca đối với cây trồng. Một số nghiên cứu ứng dụng sự hiệp lực của dưỡng chất B và Ca đến sinh trưởng và năng suất một số loại cây trồng	Tháng 5/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Cán bộ và Sinh viên	TS. Trần Thị Bích Vân	
177	Thực khuẩn thể: đặc điểm và ứng dụng trong phòng trừ vi khuẩn lĩnh vực nông nghiệp	Giới thiệu về Thực khuẩn thể, đặc điểm cấu tạo, phân loại, sinh học và sinh thái của thực khuẩn thể. Nghiên cứu ứng dụng thực khuẩn thể trong phòng trị bệnh vi khuẩn trên cây trồng, vật nuôi, trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm và trong y học	T4/2019	Khoa Nông Nghiệp	30 người	Cán bộ, Sinh viên và học viên cao học	Nguyễn Thị Thu Nga	
178	Biện pháp kích kháng để quản lý một số loại bệnh hại gây ra trên cây lúa	Kích kháng trên cây trồng hiện nay đang được nghiên cứu và rộng rãi trên cây trồng nhằm giúp cây chống lại với các tác nhân gây bệnh. Báo cáo này nhằm cung cấp thông tin về Kích kháng bệnh trên cây trồng, cho biết các biện pháp kích kháng trên cây lúa chống lại các tác nhân gây bệnh do nấm, vi khuẩn và virus gây ra.	15/04/2019	Khoa Nông Nghiệp		Cán bộ, Sinh viên và học viên cao học	ThS. Ngô Thành Trí	
179	Sử dụng mô hình QUEFTS trong ước lượng nhu cầu hút thu NPK cho cây trồng.	i. Giới thiệu nguyên lý của mô hình QUEFTS; ii. Ước lượng khả năng hút thu dinh dưỡng khoáng N, P, K cho bắp lai trên đất phù sa.	T4/2019	Khoa Nông Nghiệp	50	Cán bộ nghiên cứu và SV, học viên chuyên ngành Khoa học đất, Khoa học cây trồng, Tài nguyên đất và môi trường.	Gs.Ts. Ngô Ngọc Hưng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
180	Tiềm năng chịu mặn và khả năng cải thiện độ mặn đất trồng lúa ở ĐBSCL của một số loại cây hoang dại	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về thực vật chịu mặn và các nghiên cứu về sử dụng thực vật trong cải tạo đất nhiễm mặn trên thế giới - Xây dựng danh mục các giống cây trồng và cây hoang dại ở ĐBSCL có tiềm năng sử dụng cho hấp thu muối, cải thiện độ mặn đất. - Kết quả đánh giá tiềm năng chịu mặn của nhóm thực vật hoang dại trong điều kiện stress mặn - Kết quả trồng và cải thiện độ mặn đất trồng lúa bằng các cây hoang dại và giống cây trồng chịu mặn - Hiệu quả cải thiện độ mặn đất trồng lúa nhiễm mặn trong điều kiện đồng ruộng bằng thực vật trên hóa học đất và năng suất lúa 	T2/2019	Khoa Nông Nghiệp	20	Sinh viên, học viên cao học nông nghiệp, môi trường và cán bộ Khoa	Ts. Nguyễn Minh Đông	
181	Hiện trạng sử dụng cypermethrin trong canh tác khoai lang tại huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả điều tra hiện trạng sử dụng thuốc BVTV trong canh tác khoai lang tại huyện Bình Tân - Kết quả đánh giá sự lưu tồn của cypermethrin trong canh tác khoai lang thuộc huyện Bình Tân 	25/01/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học nông nghiệp, môi trường và cán bộ Khoa	TS. Đỗ Thị Xuân	
182	Dinh dưỡng khoáng của cây lúa trồng trên đất phèn ở đồng bằng sông Cửu Long	+ Sự biến động và hàm lượng NPK của cây lúa qua các mùa vụ và địa điểm trồng.+ Hàm lượng dưỡng chất NPK cung cấp để tạo thành 1 tấn hạt của cây lúa trồng trên đất phèn ở ĐBSCL	Tháng 4/2019	Khoa Nông nghiệp	20	SV và cán bộ	PGS. TS. Lâm Ngọc Phương	
183	Giới thiệu các kết quả nghiên cứu về biện pháp nâng cao năng suất và chất lượng một số giống cây trồng có củ trong những năm gần đây	+ Các nghiên cứu về dinh dưỡng khoáng đến năng suất và chất lượng một số giống khoai lang, khoai mì và khoai mỡ từ năm 2010 đến nay; + Các nghiên cứu về ứng dụng chất điều hòa sinh trưởng thực vật đến năng suất và chất lượng một số giống cây trồng có củ từ năm 2010 đến nay	Tháng 4/2019	Khoa Nông nghiệp	20	SV và cán bộ	Ths. Phạm Thị Phương Thảo	
184	Đặc điểm gen S1 của virus viêm phế quản truyền nhiễm (VPQTN) trên	<ul style="list-style-type: none"> - Các chủng virus VPQTN đang lưu hành tại Việt Nam - Đặc điểm sinh học phân tử của virus VPQTN trên gà trong và ngoài nước - Biến đổi 1 hoặc một vài amino acid trên gen S1 làm thay đổi độc lực cũng như tính gây bệnh của virus. 	16/4/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên ngành chăn nuôi. Thú y. Dược thú y	Nguyễn Phúc Khánh	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
185	Vai trò của dinh dưỡng đối với miễn dịch	- Miễn dịch và hệ miễn dịch - Vai trò của các loại vitamin đối với miễn dịch - Vai trò của các loại khoáng đối với miễn dịch.	3/4/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên ngành dược thú y, thú y, chăn nuôi thú y	Huỳnh Ngọc Trang	
186	Khảo sát tình hình tiêu chảy máu trên chó và ghi nhận hiệu quả điều trị	- Tỷ lệ chó bị tiêu chảy. - Tỷ lệ chó bị tiêu chảy theo tuần tuổi, giống, giới tính và phương pháp nuôi. - Hiệu quả điều trị chó bị tiêu chảy máu	T3/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên đại học	Nguyễn Thị Bé Mười	
187	Tình hình đề kháng kháng sinh trên gà ở một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long	- Kết quả khảo sát tính nhạy cảm của Escherichia coli phân lập từ gà đối với kháng sinh. - Kết quả xác định một số gen mã hóa yếu tố đề kháng kháng sinh trên gà.	28/3/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên ngành dược thú y, thú y, chăn nuôi thú y	Bùi Thị Lê Minh	
188	Sự hiện diện của vi khuẩn Salmonella spp. trong phân và môi trường chăn nuôi dê tại một số trại thuộc thành phố Cần Thơ	Vi khuẩn Salmonella spp. là trực khuẩn đường ruột, giống vi khuẩn này có một số chủng gây bệnh thương hàn trên gia súc kể cả con người. Sự hiện diện của vi khuẩn này trong môi trường chăn nuôi dê cảnh báo nguy cơ vậy nhiễm vi khuẩn ra môi trường sống	T3/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên và học viên cao học ngành thú y và dược thú y	Nguyễn Thu Tâm	
189	Sự lưu hành và sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn Salmonella Weltevreden trên thằn lằn	Giới thiệu vi khuẩn Salmonella Weltevreden trên thằn lằn Sự phân bố các loài thằn lằn ở ĐBSCL Sự lưu hành của vi khuẩn Salmonella Weltevreden trên thằn lằn Sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn Salmonella Weltevreden trên thằn lằn	T3/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên và học viên cao học ngành thú y và dược thú y	Lý Thị Liên Khai	
190	Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và tình hình bệnh ở Việt Nam và trên thế giới	Nguyên nhân, phương cách lây lan Triệu chứng bệnh tích Phương pháp chẩn đoán Phòng và trị bệnh Tình hình bệnh trên thế giới và ở Việt Nam	T4/2019	Khoa Nông Nghiệp	40	Sinh viên Thú Y, Chăn nuôi Thú Y và học viên Cao học Thú Y	Hồ Thị Việt Thu	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
191	So sánh hiệu quả hai loại vaccine công ty Ceva phòng bệnh viêm phế quản truyền nhiễm (Infectious bronchitis) trên gà Nòi	Lượng kháng thể đối với IBV trong các mẫu huyết thanh thu thập vào thời điểm 3 ngày tuổi, 22 ngày tuổi, 38 ngày tuổi, 52 ngày tuổi và 87 ngày tuổi.	T4/2019	Khoa Nông Nghiệp	40	Sinh viên ngành Thú y	Trần Ngọc Bích	
192	Một số thành tựu mới trong việc chống lại đề kháng kháng sinh của vi khuẩn.	-Hiện trạng vi khuẩn đề kháng kháng sinh trong thú y, -Các thành tựu mới trong việc chống lại sự đề kháng kháng sinh	5/3/2019	Khoa Nông Nghiệp	30	Sinh viên, học viên cao học ngành thú y	Lưu Hữu Mạnh	
193	Một số công cụ hỗ trợ soạn đề thi kỹ năng Nghe tiếng Anh.	Bài báo cáo nhằm giới thiệu tính năng và thao tác của một số phần mềm và trang Web trong việc hỗ trợ soạn đề thi kỹ năng Nghe môn tiếng Anh như Audacity, Oddcast và www.mergeaudio.online .	05/2019	Hội Trường KNN	40	GV, SV	ThS. Lê Đỗ Thanh Hiền	
194	Chia sẻ của một vài học viên cao học ngành <i>Lý luận và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh</i> về quá trình thực hiện luận văn tốt nghiệp	Bài báo cáo này sẽ trình bày tóm tắt các chia sẻ những điều các học viên học được qua quá trình thực hiện luận văn, những khó khăn các học viên thường gặp là gì, các học viên đã làm gì để có thể hoàn thành luận văn đúng hạn và mong đợi của học viên đối với giáo viên hướng dẫn (GVHD) ra sao. Thông qua bài báo cáo, hy vọng sẽ hỗ trợ một phần tới GVHD, đặc biệt là những GVHD mới thực hiện công việc, để GVHD có thể hỗ trợ học viên một cách tốt nhất, và giới thiệu tới các học viên cao học đang theo học có thể chuẩn bị tâm lý và các yếu tố liên quan để hoàn thành luận văn đúng hạn.	04/2019	Hội Trường KNN	40	GV, HVCH	TS. Lê Xuân Mai	
195	Mong đợi của một nhóm sinh viên theo học học phần Tiếng Anh căn bản 01 đối với chương trình Tiếng Anh căn bản	Bài báo cáo này chia sẻ thông tin khảo sát mong đợi của sinh viên đang theo học một nhóm học phần Tiếng Anh căn bản 01 về chương trình tiếng Anh căn bản. Kết quả khảo sát nhỏ này hỗ trợ thông tin cho giảng viên giảng dạy nhóm học phần tiếng Anh căn bản 1 và các học phần tiếng Anh căn bản khác, người quản lý chương trình và các cấp có quan tâm.	05/2019	Hội Trường KNN	30	GV, SV, HVCH	TS. Lê Xuân Mai	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
196	Đánh giá chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên phổ thông của Trường Đại học Cần Thơ	Báo cáo kết quả đánh giá của học viên và giảng viên về chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh cho giáo viên phổ thông trong khuôn khổ công tác Đề án Ngoại ngữ.	03/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	ThS. Lý Thị Bích Phượng Ths. Ngô Thị Trang Thảo	
197	Chia sẻ kinh nghiệm thiết kế học phần Kỹ năng đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa cho sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh chất lượng cao, Khoa Ngoại Ngữ, Đại học Cần Thơ	Bài báo cáo trình bày các bước xây dựng học phần Kỹ năng đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa. Nội dung báo cáo sơ lược các phần: (1) cơ sở lý thuyết mô hình đồng kiến tạo (Constructive Alignment), (2) ứng dụng mô hình đồng kiến tạo vào việc thiết kế học phần theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa (Intercultural Competence), và (3) những đề xuất góp phần nâng cao hiệu quả trong việc thiết kế học phần này	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	ThS. Võ Phương Quyên	
198	Chia sẻ kết quả ứng dụng mô hình đồng kiến tạo (Constructive Alignment) vào việc thiết kế học phần Kỹ năng đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa (Intercultural Competence) cho sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh chất lượng cao tại Khoa Ngoại Ngữ, Đại học Cần Thơ	Bài báo cáo trình bày kết quả ứng dụng mô hình đồng kiến tạo vào việc phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa qua học phần Kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh chất lượng cao. Nội dung báo cáo bao gồm: (1) việc xây dựng các hoạt động giảng dạy theo mô hình đồng kiến tạo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa, (2) tiêu chí đánh giá các hoạt động theo mô hình đồng kiến tạo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa, và (3) những đề xuất góp phần giúp mô hình này đạt hiệu quả hơn cho việc giảng dạy kỹ năng ngôn ngữ theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp đa văn hóa	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	ThS. Võ Phương Quyên	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
199	Ứng dụng Công nghệ thông tin vào giảng dạy Tiếng Anh sáng tạo.	Báo cáo giúp giảng viên và sinh viên có một cái nhìn khác về dạy học Tiếng Anh sáng tạo bằng cách vận dụng và kết hợp những ứng dụng công nghệ hiện có vào bài giảng. Bài báo cáo đặc biệt có ích cho sinh viên năm ba và năm cuối trước khi đi kiến tập và thực tập sư phạm.	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	ThS. Phan Việt Thắng	
200	Xây dựng một bài báo cáo (presentation) chuyên nghiệp với powerpoint	Báo cáo hướng dẫn sinh viên cách sử dụng power point kèm một số kỹ thuật thuyết trình hữu ích để tiến hành một bài báo cáo chuyên nghiệp. Bài báo cáo đặc biệt có ích cho sinh viên năm nhất và năm hai trong việc vận dụng làm bài báo cáo trong quá trình học.	05/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	ThS. Phan Việt Thắng	
201	Hiệu quả và thái độ của sửa bài viết bởi bạn cùng lớp với sự trợ giúp của giáo viên.	Bài nghiên cứu này sẽ được thực hiện qua một nghiên cứu hành động tại một lớp hệ vừa làm vừa học của ngành ngôn ngữ Anh của khoa Ngoại Ngữ. Tám lần sửa lỗi bài viết được thực hiện sau khi học mỗi tám chương và sau đó hai khảo sát được phát ra để lấy ý kiến tự đánh giá hiệu quả học viên đạt được và thái độ của họ.	05/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	Ths. Nguyễn Thị Kim Thi	
202	How to make Writing interesting (Làm cách nào gây hứng thú cho sinh viên trong giờ học Viết)	Bài báo cáo chia sẻ những hoạt động hỗ trợ tạo bầu không khí hứng khởi trong giờ học Viết của sinh viên chuyên ngữ và sinh viên các lớp chương trình chất lượng cao.	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	Ths. Hồ Phương Thùy	
203	Ảnh hưởng của EDMODO trong việc cải thiện kỹ năng viết của sinh viên không chuyên	Bài báo cáo chia sẻ kết quả đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng Edmodo trong mô hình Blended Learning nhằm cải thiện kỹ năng viết của sinh viên không chuyên Anh ngữ, ưu điểm và khuyết điểm của mô hình ứng dụng Edmodo trong việc dạy kỹ năng viết TACB.	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	Ths. Nguyễn Phương Bảo Trân	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
204	Ảnh hưởng của Google Classroom trong việc cải thiện kỹ năng nghe của sinh viên chuyên ngữ	Bài báo cáo báo cáo kết quả nghiên cứu về ảnh hưởng tác động của hệ thống học trực tuyến Google Classroom (GC) trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng Nghe cho sinh viên chuyên ngữ tại Đại Học Cần Thơ.	04/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV	Ths. Nguyễn Phương Bảo Trân	
205	Giải pháp tăng cường khả năng đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng của sinh viên Ngành Ngôn ngữ Anh, Đại học Cần Thơ	Nghiên cứu này tìm hiểu khả năng đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng của sinh viên Ngôn ngữ Anh, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Cần Thơ. Nghiên cứu được thực hiện trên 160 sinh viên năm cuối ngành Ngôn ngữ Anh. Kết quả nghiên cứu đã gợi ý nên những đề xuất để điều chỉnh chương trình đào tạo, nhằm giúp sinh viên đáp ứng tốt hơn yêu cầu của các nhà tuyển dụng.	05/2019	Hội Trường KNN	30	GV,SV, HVCH	TS. Phương Hoàng Yến	
206	Một số nghiên cứu kết quả nghiên cứu về dinh dưỡng, giá thể trong canh tác cà chua trồng theo phương pháp thủy canh tại Khoa Phát Triển Nông Thôn	- Giới thiệu về các nghiên cứu cải tiến công thức dinh dưỡng khoáng đa lượng trong canh tác cà chua trong điều kiện nhà màng tại Khoa Phát Triển Nông Thôn- Giới thiệu về các nghiên cứu giá thể trồng lên sự sinh trưởng, năng suất, chất lượng trái cà chua trong điều kiện nhà màng tại Khoa Phát Triển Nông Thôn	4/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	ThS. Phạm Văn Trọng Tính	
207	Hiện trạng kỹ thuật canh tác và hiệu quả tài chính canh tác Xoài tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	- Thông tin hiện trạng kỹ thuật canh tác Xoài tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; - Phân tích cá yếu tố ảnh hưởng đến năng suất xoài tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; - Phân tích hiệu quả tài chính và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính trong canh tác Xoài; - Phân tích thuận lợi khó khăn và một số giải pháp phát triển sản xuất Xoài tại huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	04/2019	Phòng họp Khoa PTNT	30	Cán bộ và sinh viên	ThS. Phạm Văn Trọng Tính	
208	Vòng đời và quá trình tiến hóa trong di cư của cá chình (Genus <i>Anguilla</i>)	Vòng đời của cá chình và di cư của cá chình	1/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	ThS. Tô công tâm	
209	Ảnh hưởng của phân rom ù vi sinh đến sinh trưởng và năng suất của cải xanh	Đánh giá ảnh hưởng của liều lượng của phân rom ù vi sinh đến chiều cao cây, chiều dài lá, độ rộng lá, số lá xanh trên cây, trọng lượng cây, năng suất sinh học và năng suất thương phẩm của cải xanh trồng ở điều kiện đất cát và đất phèn	15/03/2019	Phòng họp Khoa PTNT	30	Cán bộ và sinh viên	ThS. Trần Duy Phát	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
210	Tác động của giao thông nông thôn trong xây dựng nông thôn mới đến đời sống người dân ở xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	Đánh giá tác động của giao thông trong chương trình xây dựng nông thôn mới đến đời sống người dân để thấy được vai trò của giao thông nông thôn từ đó làm cơ sở để khuyến khích người dân tham gia vào xây dựng giao thông nông thôn	17/05/2019	Phòng họp Khoa PTNT	30	Cán bộ và sinh viên	ThS. Trần Duy Phát	
211	Các yếu tố ảnh hưởng đến FCR của heo thịt quy mô nông hộ ở huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	Thực trạng chăn nuôi, Các kỹ thuật được áp dụng, Phân tích FCR các giai đoạn nuôi và nhận ra các yếu tố ảnh hưởng đến FCR, qua đó đề xuất giải pháp chăn nuôi hiệu quả	4/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	ThS. Trần Thanh Dũng	
212	Hiệu quả tài chính trồng dưa sáp ở Trà Vinh	Hiện trạng trồng dưa sáp Trà Vinh, hiệu quả tài chính và các yếu tố ảnh hưởng lợi nhuận dưa sáp. Qua đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tài chính.	5/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	ThS. Trần Thanh Dũng	
213	Hiệu quả sản xuất cá lóc nuôi vèo ở huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	- Đánh giá hiệu quả sản xuất và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của mô hình nuôi cá lóc vèo. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kỹ thuật là trình độ học vấn, kinh nghiệm, tập huấn, tỷ lệ chi phí thuốc và hóa chất, xử lý nước. Một số giải pháp cải tiến là tăng cường tập huấn phù hợp hơn cho các hộ nuôi có trình độ học vấn không cao và kinh nghiệm nhiều	5/2019	Phòng họp Khoa PTNT	25	Cán bộ và sinh viên	TS. Cao Quốc Nam	
214	Ảnh hưởng của mật độ đến tỷ lệ sống và tăng trưởng của cá thát lát còm (<i>Chitala ornate</i> Gray, 1831) nuôi vèo trong ao tại Hòa An – Phụng Hiệp, Hậu Giang	Ảnh hưởng của mật độ nuôi đến tỷ lệ sống và tăng trưởng của cá cá thát lát còm (<i>Chitala ornate</i> Gray, 1831) khi nuôi trong môi trường nước nhiễm phèn	5/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	Ts. Lê Thị Phương Mai	
215	Ảnh hưởng của hạn lên khả năng sinh trưởng, năng suất và một số chỉ tiêu sinh lý của cỏ <i>Paspalum atratum</i>	- Đánh giá được khả năng sinh trưởng và phát triển của cỏ trong điều kiện gây hạn nhân tạo.- Đánh giá được khả năng sinh trưởng và phát triển của cỏ trong điều kiện gây hạn nhân tạo.- Xác định được thời gian hạn ảnh hưởng đến năng suất của cỏ.	3/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	TS. Nguyễn Thiết	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
216	Ảnh hưởng của các phương pháp nấu lên hàm lượng các acid béo omega-3 trong thịt gà	Ảnh hưởng của bốn phương pháp nấu gồm luộc, hấp, chiên và nướng lên sự oxi hóa (chỉ số TBARS) và hàm lượng acid béo trong thịt để tìm phương pháp nấu thích hợp cho loại thịt này. Hàm lượng TBARS cao nhất trong thịt sau khi nướng	15/3/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	TS. Trần Thị Thúy Hằng	
217	Nghiên cứu và sản xuất trứng gia cầm theo hướng có lợi cho sức khỏe con người.	Trứng gia cầm không chỉ là thực phẩm có dinh dưỡng cao mà còn là nguồn dồi dào các hoạt chất sinh học có vai trò như thực phẩm chức năng (thuốc-thực phẩm). Vì vậy, các nghiên cứu gần đây có xu hướng tạo ra trứng gia cầm như là nguồn thực phẩm có chức năng cải thiện và bảo vệ sức khỏe. Các nghiên cứu gần đây cũng quan tâm đến các kỹ thuật để sản xuất các hoạt chất sinh học từ trứng gia cầm. Xu hướng mới này giới thiệu một kỹ nguyên mới của ngành khoa học kỹ thuật về trứng gia cầm	14/06/2019	Phòng họp Khoa PTNT	20	Cán bộ và sinh viên	TS. Trần Thị Thúy Hằng	
218	Cơ sở lý thuyết và thực tiễn đo lường hiệu quả môi trường trong sản xuất nông nghiệp: Trường hợp nuôi tôm vùng chuyển đổi tại Kiên Giang	- Sơ lược các phương pháp đo lường hiệu quả môi trường trong và ngoài nước theo thời gian - Giới thiệu phương pháp đo lường hiệu quả môi trường trong sản xuất nông nghiệp - Mô hình ứng dụng - Ứng dụng đo lường cho mô hình tôm chuyển đổi tại Kiên Giang	5/2019	Phòng họp Khoa PTNT	25	Sinh viên và cán bộ	ThS. Nguyễn Thùy Trang	
219	Tích tụ ruộng đất trong sản xuất lúa: giải pháp để nâng cao hiệu quả kinh tế và môi trường	- Thực trạng tích tụ ruộng đất trong sản xuất lúa ở ĐBSCL - Ảnh hưởng của tích tụ ruộng đất đến hiệu quả kinh tế và môi trường trong sản xuất lúa - Đề xuất giải pháp	3/2019	Phòng họp Khoa PTNT	30	Sinh viên và cán bộ	ThS. Võ Hồng Tú	
220	Hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất lúa ở ĐBSCL	- Thực trạng sử dụng nước trong sản xuất lúa ở ĐBSCL - Đo lường hiệu quả sử dụng nước bằng cách tiếp cận phân tích giới hạn biên ngẫu nhiên - Hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất lúa ở ĐBSCL - Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nước	5/2019	Phòng họp Khoa PTNT	30	Sinh viên và cán bộ	ThS. Võ Hồng Tú	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
221	Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh của công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp Cần Thơ (TSC) giai đoạn từ 2015-2017.	- Tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại của công ty TSC giai đoạn 2015-2017. - Các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TSC giai đoạn 2015-2017 - Phân tích SWOT	6/2019	Phòng họp Khoa PTNT	25	Sinh viên và cán bộ	ThS. Nguyễn Đỗ Như Loan	
222	Tỷ lệ C:N và ứng dụng trong sản xuất phân compost	- Định nghĩa tỷ lệ C:N; - Phương pháp tính tỷ lệ C:N; - Khái niệm phân compost; - Nguyên lý sản xuất phân compost; - Ứng dụng của tỷ lệ C:N trong sản xuất phân compost.	03/2018	Khoa Phát triển Nông thôn	20	Giảng viên, sinh viên	ThS. Nguyễn Thị Bạch Kim	
223	Tái sử dụng phế thải xây dựng làm cốt liệu mịn trong sản xuất bê tông chất lượng cao.	- Giới thiệu một số loại phế thải xây dựng được tái chế thành cốt liệu cho bê tông. Khảo sát ảnh hưởng của việc sử dụng cốt liệu tái chế đến độ linh động hỗn hợp bê tông tươi và cường độ chịu nén của bê tông đóng rắn. - Đánh giá việc sử dụng cốt liệu tái chế để thay thế một phần cốt liệu mịn (cát) tự nhiên trong bê tông.	02/2019	Phòng họp Khoa Phát triển Nông thôn	>20		TS. Huỳnh Trọng Phước	
224	Thiết kế hệ thống tưới sử dụng năng lượng mặt trời	Tính toán, thiết kế hệ thống tưới dùng năng lượng mặt trời và kết quả thử nghiệm.	05/2019	Khoa Phát triển Nông thôn	20	Giảng viên, sinh viên	Ths. Cao Hoàng Tiến	
225	Đánh giá độ bền của bê tông chất lượng cao sử dụng cốt liệu từ tái chế phế thải thủy tinh và gốm	- Xác định các tính chất cơ-lý của phế thải thủy tinh và gốm. - Sản xuất và đánh giá các tính chất của cốt liệu mịn dùng trong bê tông từ việc tái chế phế thải thủy tinh và gốm. Đánh giá các đặc điểm về độ bền của bê tông có sử dụng phế thải thủy tinh và gốm, bao gồm: độ bền sulfate, điện trở kháng, độ thâm nhập clorua, và tốc độ truyền sóng xung siêu âm qua mẫu.	02/2019	Phòng họp Khoa Phát triển Nông thôn	>20	Cán bộ và sinh viên (>20 người)	TS. Huỳnh Trọng Phước	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
226	Nghiên cứu tính chất quang xúc tác của nano tinh thể ZnO để xử lý Methylene blue (MB) và methyl orange (MO)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tổng hợp và khảo sát tính chất của nano tinh thể ZnO bằng phương pháp hoá học. - Nghiên cứu tổng hợp nano tinh thể ZnO bằng phương pháp hoá học. - Khảo sát cấu trúc (giản đồ XRD), hình thái học (phân tích FESEM) của nano ZnO tổng hợp được; khảo sự biến đổi của các tính chất này theo các thông số của quá trình tạo mẫu. - Khảo sát tính chất quang xúc tác của nano tinh thể ZnO. - Phân tích và đề xuất các phương án để cải tiến quy trình thử nghiệm tính quang xúc tác của nano ZnO đối với chất ô nhiễm hữu cơ (methylene blue-MB; methyl orange-MO). 	Tháng 3/2019	Khoa Sư phạm	30	Sinh viên và giảng viên Vật lý	Phan Thị Kim Loan	
227	Nghiên cứu sóng điện từ phát ra từ mưa hạt vật chất trong điều kiện giông bão.	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về mưa hạt vật chất - Cơ chế phát sóng điện từ của mưa hạt vật chất - Sự khác nhau giữa mưa hạt vật chất trong điều kiện bình thường và trong điều kiện giông bão - Thăm dò điện trường khí quyển trong điều kiện giông bão thông qua phát xạ điện từ từ mưa hạt vật chất. 	Tháng 3/2019	Khoa Sư phạm	30	Sinh viên và giảng viên Vật lý	Trịnh Thị Ngọc Gia	
228	Effects of colloidal clusters on electron transports using DFT and molecular dynamic simulations	- Nghiên cứu quá trình tự kết dính của các khối hạt keo dưới tác dụng của lực Casimir tới hạn dựa trên cấu trúc hình học đặc biệt của hệ hạt keo bằng phương pháp MD; - Sử dụng phương pháp DFT để khảo sát sự thay đổi tính chất điện tử của electron trên penta graphene khi để penta graphene hấp thụ các khối hạt keo.	Tháng 3/2019	Khoa Sư phạm	30	Sinh viên và giảng viên Vật lý	Đặng Minh Triết	
229	Giảng dạy và đánh giá môn Sinh học bậc đại học theo định hướng phát triển năng lực	Trên cơ sở tiếp cận xu thế đổi mới giảng dạy và đánh giá theo định hướng phát lực năng lực, mục tiêu đào tạo của ngành Sư phạm Sinh học, thực trạng công tác đào tạo của Bộ môn để tổng hợp và đề xuất Thực trạng và đề xuất việc đổi mới giảng dạy và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực ở môn Sinh học bậc đại học	21/1/2018	Phòng thực hành Phương pháp giảng dạy BM SP Sinh	20 người	Cán bộ và bộ môn SP Sinh	Võ Thị Thanh Phương	
230	Phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông	Những yêu cầu năng lực của giáo viên trung học phổ thông trước những yêu cầu của thế kỉ 21 trong xã hội hiện nay. Những yêu cầu năng lực nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông trước những yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông	18/3/2018	Phòng thực hành Phương pháp giảng dạy BM SP Sinh	50 người	Cán bộ và bộ môn SP Sinh	Huỳnh Thị Thuý Diễm	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
231	Vai trò của mô hình dạy học STEM trong quá trình dạy học định hướng phát triển năng lực cho học sinh	Mô hình dạy học STEM. Vai trò của mô hình dạy học STEM trong mục tiêu phát triển năng lực cho học sinh	14/5/2018	Phòng thực hành Phương pháp giảng dạy BM SP Sinh	20 người	Cán bộ và bộ môn SP Sinh	Trương Trúc Phương	
232	Đa dạng nguồn tài nguyên cây làm thuốc ở đảo Nam Du tỉnh Kiên Giang	Tổng quan về đảo Nam Du tỉnh Kiên Giang. Kết quả xây dựng danh lục các loài cây làm thuốc ở đảo Nam Du. Đánh giá mức độ đa dạng hệ thực vật làm thuốc ở đảo Nam Du trên các phương diện: Đa dạng về các bậc phân loại. Đa dạng về dạng sống thực vật. Đa dạng về bộ phận dùng làm thuốc của các loài cây thu được. Đa dạng về giá trị sử dụng làm thuốc theo các nhóm bệnh. Đa dạng tài nguyên cây quý hiếm và tình trạng bảo tồn. Su tầm một số bài thuốc dân gian chữa các bệnh thông thường từ những loài cây thu được ở đảo Nam Du.	20/5/2018	Phòng thực hành Phương pháp giảng dạy BM SP Sinh	20 người	Cán bộ và bộ môn SP Sinh	Đặng Minh Quân	
233	Phát triển tư duy máy tính (Computational Thinking) cho sinh viên sư phạm định hướng giáo dục STEAM.	- Vai trò của năng lực tư duy máy tính trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. - Xu hướng giáo dục STEAM. - Bồi dưỡng giáo viên về phát triển năng lực tư duy máy tính thông qua các công cụ Web 2.0 định hướng dạy học tích hợp STEAM.	30/5/2019	Phòng chuyên đề bộ môn Sư phạm Toán	25	Giảng viên, học viên cao học, sinh viên	Bùi Lê Diễm	
234	Sử dụng phần mềm IATA trong việc thẩm định câu hỏi trắc nghiệm khách quan môn Toán	- Giới thiệu sơ lược về lý thuyết khảo thí cô điển (CTT) và lý thuyết ứng đáp câu hỏi (IRT) - Giới thiệu về phần mềm IATA - Các bước khi tiến hành thẩm định câu hỏi trắc nghiệm khách quan bằng IATA	30/5/2019	Phòng chuyên đề bộ môn Sư phạm Toán	25	Giảng viên, học viên cao học, sinh viên	Bùi Anh Kiệt	
235	Xây dựng các sản phẩm kỹ thuật số trong việc dạy học Toán theo định hướng Giáo dục STEM.	Bài viết trình bày những vấn đề cơ bản về Giáo dục STEM và các đặc trưng cơ bản trong dạy học Toán. Từ cơ sở đó, xây dựng một số sản phẩm theo định hướng Giáo dục STEM phục vụ cho việc dạy và học Toán.	30/5/2019	Phòng chuyên đề bộ môn Sư phạm Toán	25	Giảng viên, học viên cao học, sinh viên	Bùi Anh Tuấn	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
236	Xây dựng hệ thống Big Book bằng OKMindmap dùng làm Eportfolio phục vụ việc tự học và nghiên cứu khoa học cho sinh viên ngành Sư phạm Tin học.	- Tầm quan trọng của Eporfolio trong giáo dục. - Sự cần thiết của việc xây dựng một quyển sách trực tuyến kiểu OKMindmap (tên viết tắt là Big Book) dùng làm Eporfolio hỗ trợ sinh viên tự học, tự nghiên cứu. - Khai khoáng dữ liệu từ thư viện Big Book do sinh viên toàn ngành Sư phạm Tin học xây dựng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của ngành.	30/5/2019	Phòng chuyên đề bộ môn Sư phạm Toán	25	Giảng viên, học viên cao học, sinh viên	Bùi Lê Diễm	
237	Tranh chấp, xung đột giữa Nhà nước Israel với cộng đồng người Arab Palestine từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.	Trình bày sự ra đời của Nhà nước Israel sau chiến tranh thế giới thứ hai cùng với sự xung đột giữa Nhà nước Israel với cộng đồng người Arab Palestine.	6/2019	Phòng seminar Khoa	30 người	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Hữu Thành	
238	Chia sẻ một vài kinh nghiệm bản thân trong việc nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử lớp 10 ở trường THPT.	Chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình trực tiếp giảng dạy Lịch sử Lớp 10 ở trường PTTH. Trên cơ sở đó rút ra những bài học kinh nghiệm và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng DHLS lớp 10 trong xu thế mới.	6/2019	Phòng seminar Khoa	30 người	Giảng viên, sinh viên	Trần Thị Hải Yến	
239	Tìm hiểu thuật ngữ Minh Trị Duy Tân	Quan niệm về Minh Trị Duy tân hiện nay vẫn chưa đạt được sự nhất trí của giới nghiên cứu, do đó cần làm rõ hơn về các quan niệm này.	6/2019	Phòng seminar Khoa	30 người	Giảng viên, sinh viên	Phạm Thị Phượng Linh	
240	Quan hệ Ngoại giao Đại Việt thời Lê Thánh Tông (1460 – 1497)	Trong giai đoạn 1460 - 1497, dưới thời vua Lê Thánh Tông, ngoại giao Đại Việt có nhiều chuyển biến nổi bật và đạt nhiều thành tựu, khẳng định được vị thế của nhà nước phong kiến Đại Việt thời trung đại.	6/2019	Phòng seminar Khoa	30 người	Giảng viên, sinh viên	Phạm Đức Thuận	
241	Dạy học trải nghiệm trong môn Lịch sử	Tìm hiểu khái niệm học tập trải nghiệm, mục tiêu, yêu cầu của DH trải nghiệm, quy trình trải nghiệm, các hình thức trải nghiệm trong môn Lịch sử và cho ví dụ minh họa.	6/2019	Phòng seminar Khoa	30 người	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Thị Thùy My	
242	Đóng góp của tiểu thuyết Tự lực văn đoàn trên bình diện thẩm mỹ	Đề cập sự đa dạng hóa nội dung tư tưởng, sự phong phú hóa phương thức thể hiện và sự kết tinh đặc sắc trong cá tính sáng tạo của các nhà văn đoàn.	5/2019	Phòng chuyên đề.	20	Giảng viên, sinh viên	Hồ Thị Xuân Quỳnh	
243	Mô hình trong thiết kế đề cương học phần.	Chuẩn đầu ra của chương trình và kết quả cần đạt của học phần. - Sử dụng mô hình CA vào thiết kế đề cương học phần	3/2019	Phòng chuyên đề.	20	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Thị Hồng Nam	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
244	Điều chỉnh chương trình đào tạo, nội dung và ý nghĩa	Những nội dung thực hiện trong việc điều chỉnh chương trình đào tạo. - Ý nghĩa của việc điều chỉnh chương trình đào tạo.	3/2019	Phòng chuyên đề.	20	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	
245	Hoạt động trải nghiệm Hóa Học theo định hướng phát triển năng lực người học	báo cáo khoa học giáo dục chuyên ngành phương pháp giảng dạy hóa học	6/2019	Phòng PPGD, bộ môn Hóa học	50	Giảng viên, sinh viên	Nguyễn Thị Thu Thủy	
246	PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA LÝ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI CỦA BỘ GD&ĐT NĂM 2018	- Giới thiệu chương trình Địa lý GDPT ban hành tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT. - So sánh chương trình cũ và mới để chỉ ra những điểm thay đổi trong chương trình mới. - Các phương pháp dạy học theo chương trình Địa lý GDPT mới. - Cách đánh giá theo chương trình Địa lý GDPT mới. - Những điểm lưu ý và bài học kinh nghiệm để áp dụng trong đào tạo GV ngành SP Địa lý và giảng dạy HS THPT.	6/2019	Hội trường KSP	70	- Giáo viên - Sinh viên	Hồ Thị Thu Hồ	
247	Dạy và học trong chương trình GDPT môn Địa lý theo hướng tiếp cận hành động.	- Nội dung cốt lõi của CTGDPT môn Địa lý mới; - Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực; - Tiếp cận hành động trong dạy và học theo chủ đề trong CTGDPT môn Địa lý mới.	6/2019	Hội trường KSP	40	- Giáo viên - Sinh viên	Lê Văn Nhung	
248	Đánh giá năng lực tư duy độc phân biện của sinh viên ngành Sư phạm Địa lý trong việc học tập một số học phần	- Giới thiệu về tư duy phân biện - Khát quát về tư duy độc phân biện - Đánh giá tư duy độc phân biện của sinh viên	6/2019	Nhà học C2	40	- Giáo viên - Sinh viên	Trịnh Chí Thâm	
249	Phương pháp dạy học theo phong cách người học	- Trình bày lý luận về phương pháp dạy học theo phong cách người học - Vận dụng trong giảng dạy sinh viên SP. Địa lý – Khoa sư phạm – ĐHCT - Một số bài học kinh nghiệm khi thực hiện phương pháp dạy học theo phong cách người học	6/2019	Hội trường KSP	40	- Giảng viên - Giáo viên địa lý PT - Sinh viên	Nguyễn Thị Ngọc Phúc	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
250	<i>Phương pháp tiếp cận địa lí kinh tế xã hội trong chương trình địa lí phổ thông mới theo hướng phát triển năng lực</i>	- Khái quát chung về chương trình địa lí phổ thông mới - Phân tích những nội dung địa lí kinh tế xã hội trong chương trình địa lí phổ thông - Đề xuất một số phương pháp tiếp cận theo hướng phát triển năng lực	6/2019	Hội trường KSP	40	- Giảng viên - Giáo viên địa lí PT - Sinh viên	Lê Văn Hiệu	
251	Phát triển bền vững mô hình canh tác lúa – tôm trên nền đất lúa nhiễm mặn và phèn ở vùng bán đảo Cà Mau	<input type="checkbox"/> Phân tích và đánh giá thực trạng sản xuất, những thuận lợi, khó khăn. <input type="checkbox"/> Giải pháp phát triển bền vững mô hình canh tác lúa – tôm trong vùng <input type="checkbox"/> Bài toán hiệu quả và sự phát triển bền vững.	Tháng 1/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs.Ts.Dương Nhật Long	
252	Quá trình phát triển nghề cá quy mô nhỏ và các giải pháp quản lý nguồn lợi thủy sản ở vùng cửa sông Cửu Long	- Quá trình phát triển nghề cá quy mô nhỏ ở vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long; - Khuynh hướng thay đổi của nghề cá quy mô nhỏ vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long; - Các mô hình quản lý hiệu quả nguồn lợi thủy sản hiện nay; - Các giải pháp quản lý nghề cá quy mô nhỏ ở vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long.	Tháng 1/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts.Mai Viết Văn	
253	Ảnh hưởng của cỏ mực (<i>Eclipta prostrata</i>) lên đáp ứng miễn dịch cá tra (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>)	Tổng quan vai trò và chức năng của cỏ mực lên sức khỏe động vật và khảo sát ảnh hưởng của cỏ mực lên đáp ứng miễn dịch ở cá tra.	Tháng 2/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts.Bùi Thị Bích Hằng	
254	Ứng dụng đánh dấu đồng vị bền ¹⁵ N trong đánh giá khả năng tiêu hóa và hấp thụ dinh dưỡng của Artemia từ vi khuẩn	- Giới thiệu kỹ thuật đánh dấu đồng vị bền trên Protein của vi khuẩn - Khả năng tiêu hóa và hấp thụ dinh dưỡng từ vi khuẩn của Artemia	Tháng 02/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts.Huỳnh Thanh Tới	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
255	Hóa chất và thuốc sử dụng trong phòng trị bệnh do vi nấm trên cá	- Giới thiệu một số hóa chất sử dụng trong phòng trị bệnh do vi nấm trên cá. - Giới thiệu một số thuốc kháng nấm sử dụng trong phòng trị bệnh do vi nấm trên cá.	Tháng 02/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ths. Đặng Thụy Mai Thy	
256	Thành phần hệ vi sinh đường ruột tôm thẻ chân trắng <i>Litopenaeus vannamei</i> sau khi cho ăn thức ăn bổ sung synbiotic (<i>Lactobacillus plantarum</i> + <i>Galactooligosaccharide</i>)	Báo cáo về sự biến đổi về thành phần vi sinh đường ruột của tôm thẻ chân trắng <i>Litopenaeus vannamei</i> sau khi cho ăn synbiotic thông qua kỹ thuật phân tích NGS (next generation sequencing)	Tháng 02/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts. Huỳnh Trường Giang	
257	Một số đặc điểm sinh học, sinh sản và khả năng chịu đựng biến động độ mặn của vọp (<i>Geloina</i> sp)- động vật thân mềm hai mảnh vỏ phân bố tại Kiên Giang	a. Giới thiệu chung; b. Ảnh hưởng của độ mặn đến các loài ĐVTM 2 mảnh vỏ; c. Một số đặc điểm sinh học, sinh sản và khả năng chịu đựng biến động độ mặn của vọp <i>Geloina</i> sp phân bố tại KG; d. Kết luận và đề xuất	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts. Ngô Thị Thu Thảo	
258	Nghiên cứu khả năng sử dụng nước muối biển trong nuôi sinh khối <i>Artemia</i> ứng dụng công nghệ bioflocs	1. Ảnh hưởng các tỉ lệ thay thế nước muối lên sinh trưởng của <i>Artemia</i> ở các độ mặn khác nhau 2. Nghiên cứu khả năng sử dụng nước muối biển để nuôi sinh khối <i>Artemia</i> trong môi trường có và không có ứng dụng bioflocs.	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ths. Nguyễn Thị Hồng Vân	
259	Ương ấu trùng của biển với các hình thức khác nhau	- Ương ấu trùng của biển với các mật độ khác nhau - Ương ấu trùng của biển với thức ăn khác nhau	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGS.TS. Lê Quốc Việt	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
260	Nghiên cứu ương giống cá nâu (<i>Scatophagus argus</i>) trong hệ thống biofloc	-Ảnh hưởng của tỉ lệ C:N khác nhau lên tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá nâu giống. - Ảnh hưởng của chu kỳ bổ sung ri đường lên tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá nâu giống trong hệ thống Biofloc. - Ảnh hưởng của mật độ đến tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá nâu giống trong hệ thống Biofloc	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts. Lý Văn Khánh	
261	Nguyên lý và ứng dụng của biosensor trong chẩn đoán bệnh cá	Tổng quan về các nguyên lý thiết kế biosensor và Ứng dụng của biosensor trong chẩn đoán bệnh cá	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts.Trần Thị Mỹ Duyên	
262	Nuôi trồng thủy sản thích ứng với xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long	- Đặc điểm xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long - Các yếu tố ảnh hưởng đến xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long - Ảnh hưởng của xâm nhập mặn lên NTTS ở Đồng bằng sông Cửu Long - Các giải pháp NTTS thích ứng với điều kiện xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long	Tháng 3/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts.Mai Viết Văn	
263	Nghiên cứu sử dụng rong câu (<i>Gracilaria</i> sp.) trong nuôi kết hợp với cá nâu (<i>Scatophagus argus</i>) và cá rô phi (<i>Oreochromis niloticus</i>)	1.Tổng quan các nghiên cứu sử dụng rong câu trong các mô hình nuôi kết hợp. 2.Đánh giá khả năng giảm thức ăn trong nuôi kết hợp cá nâu (<i>Scatophagus argus</i>) với rong câu (<i>Gracilaria</i> sp.) 3.Đánh giá khả năng giảm thức ăn trong nuôi kết hợp cá rô phi (<i>O. niloticus</i>) với rong câu (<i>Gracilaria</i> sp.)	Tháng 4/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts Nguyễn Thị Ngọc Anh	
264	Nghiên cứu nuôi vỗ thành thực ba khía (<i>Sesarma mederi</i>) ở các độ mặn và các loại thức ăn khác nhau.	Nghiên cứu nuôi vỗ thành thực ba khía (<i>Sesarma mederi</i>) ở các độ mặn khác nhau.Nghiên cứu nuôi vỗ thành thực ba khía (<i>Sesarma mederi</i>) bằng các loại thức ăn khác nhau.	Tháng 4/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs.Ts. Châu Tài Tào	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
265	Các biện pháp phòng bệnh cho Động vật Thủy sản	Hướng dẫn phương pháp phòng bệnh tổng hợp cho ĐVTS	Tháng 4/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts. Nguyễn Thị Thu Hằng	
266	Đặc điểm gen kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Escherichia coli</i> phân lập trên cá	Đặc điểm gen kháng kháng sinh beta lactam, sulfonamide và colistin của vi khuẩn <i>Escherichia coli</i> phân lập trên cá;	Tháng 4/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts. Trần Thị Tuyết Hoa	
267	Hiện trạng và hiệu quả sử dụng năng lượng điện trong các mô hình nuôi tôm biển tại ĐBSCL	- Hiện trạng và hiệu quả sử dụng năng lượng điện trong các mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng - Hiện trạng và hiệu quả sử dụng năng lượng điện trong các mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng - Phân tích nhu cầu điện cho nuôi tôm 2025-2030.	Tháng 5/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts. Võ Nam Sơn	
268	Ứng dụng Probiotic trong thức ăn tự nhiên	Phân tích ảnh hưởng tích cực của ứng dụng vi sinh vật hữu ích trong nuôi thức ăn tự nhiên (Luân trùng và Artemia)	Tháng 5/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts. Phạm Thị Tuyết Ngân	
269	Tảo khuê bám và ứng dụng trong quan trắc chất lượng nước	- Tổng quan đặc điểm phân bố và tình hình nghiên cứu tảo khuê bám. - Ứng dụng tảo khuê bám trong quan trắc chất lượng nước	Tháng 5/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts. Nguyễn Thị Kim Liên	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
270	Hiện trạng kinh tế - xã hội của hộ khai thác thủy sản vùng cửa sông tỉnh Sóc Trăng và Trà Vinh	Các chỉ tiêu về kinh tế và xã hội của ngư dân khai thác thủy sản vùng cửa sông	Tháng 5/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ths. Huỳnh Văn Hiền	
271	Mô hình ương tôm giống tôm thẻ chân trắng (Litopenaeus Vannamei) kết hợp với Artemia trên bề mặt áp dụng công nghệ biofloc	-Mật độ sinh khối Artemia thích hợp -Hiệu quả của mô hình và khả năng ứng dụng	Tháng 6/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts Nguyễn Văn Hòa	
272	Hiện trạng nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long	Tổng quan hệ sinh thái vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long; Hiện trạng nguồn lợi và quản lý thủy sản vùng ven bờ dọc cửa sông Cửu Long	Tháng 6/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts Trần Đắc Định	
273	Phân biệt tác nhân khác nhau gây bệnh đốm trắng nội tạng trên các loài cá nuôi nước ngọt và mặn.	Tổng quan tình hình bệnh cá trong và ngoài nước; Đặc điểm sinh học và mô bệnh học các tác nhân khác nhau gây bệnh đốm trắng nội tạng trên các loài cá nuôi và phương pháp chẩn đoán và phòng trị bệnh đốm trắng nội tạng	Tháng 6/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	PGs. Ts Từ Thanh Dung	
274	Tích lũy sinh học và thời gian bán hủy của thuốc trừ sâu hoạt chất quinalphos trên mô hình lúa cá	Giới thiệu: quinalphos, các khái niệm về tích lũy sinh học, thời gian bán hủy. Phương pháp nghiên cứu: bố trí thí nghiệm, thu và phân tích mẫu Kết quả: tích lũy sinh học và thời gian bán hủy của quinalphos trong cơ thịt cá, nước và bùn đáy.	Tháng 6/2019	Hội trường KTS	20	Giảng viên, NCV, NCS, Học viên cao học, sinh viên ngành NTTS	Ts. Nguyễn Quốc Thịnh	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
275	Lập thuyết minh đề tài KH&CN cấp Bộ ngành đúng quy định	+ Giới thiệu các văn bản căn cứ lập thuyết minh + Lập thuyết minh theo biểu mẫu tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo + Cách thức lập dự toán kinh phí theo nội dung nghiên cứu	03/2019 – 04/2019	Nhà điều hành	20 - 30 người	giảng viên, nghiên cứu viên các đơn vị Khoa, Viện	ThS. Nguyễn Phương Thảo, chuyên viên Phòng QLKH	
276	Điều kiện thủy phân bã mía và tối ưu hóa điều kiện lên men ethanol từ dịch thủy phân bã mía sử dụng nấm men chịu nhiệt	Thông tin về các thử nghiệm xác định các điều kiện thủy phân bã mía như hàm lượng acid, nhiệt độ và thời gian thủy phân. Xác định các nhân tố tác động đến khả năng lên men dịch thủy phân bã mía của nấm men chịu nhiệt theo mô hình thống kê Plackett-Burman (PBD) và tối ưu hóa theo thiết kế Central Composite Design (CCD) sử dụng phần mềm Design Expert X7.	4/2018.	106/SH	30	Sinh viên, Học viên cao học	Ths. Huỳnh Xuân Phong	
277	CRISPR/Cas9 – Bước đột phá của kỹ thuật thao tác trên DNA bộ gen sinh vật	Việc thao tác và biến đổi DNA bộ gen từ lâu đã là niềm khao khát của con người. Giấc mơ đó đã gần với hiện thực hơn bao giờ hết khi dự án giải mã bộ gen người hoàn thành năm 2003. Thông tin từ bộ gen của người cũng như của nhiều sinh vật khác đã giúp các nhà khoa học hiểu rõ hơn về cấu trúc, sự sắp xếp, và trình tự nucleotit của từng gen riêng biệt. Các kỹ thuật thao tác trên gen có ý nghĩa và tầm quan trọng to lớn trong việc giúp con người nghiên cứu chức năng của từng gen hoặc hệ gen, sửa chữa các sai hỏng do đột biến ở các bệnh di truyền, và biến đổi đặc điểm di truyền theo mục đích riêng của con người. Tuy nhiên, làm thế nào để biến đổi, sửa chữa sai hỏng đối với từng gen cụ thể là một thách thức rất lớn đối với các nhà khoa học.	tháng 03/2019	P.106, Viện NC & PT CNSH	30-35	Sinh viên, học viên và NCS	PGs.TS. Trương Trọng Ngôn	
278	Hợp chất kháng cỏ ở thực vật.	Giới thiệu về các hợp chất có khả năng ức chế cỏ được phân tách từ thực vật	tháng 2/2018	Phòng 106 Viện CN sinh Học	50	Cán bộ, sinh viên, học viên	TS. Đỗ Tấn Khang	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
279	Ứng dụng sinh học phân tử trong nghiên cứu an toàn vệ sinh thực phẩm	giới thiệu các kỹ thuật sinh học phân tử đã và đang được sử dụng để quản lý, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.	26/4/2019	106 Viện NCPT CNSH	40	Cán bộ, học viên cao học và sinh viên	Nguyễn Phạm Anh Thi	
280	Giải trình tự gen thế hệ mới (Next Generation Sequencing)	giới thiệu các kỹ thuật giải trình tự gen thế hệ mới hiện có	15/05/2019	106 Viện NCPT CNSH	40	Cán bộ, học viên cao học và sinh viên	Nguyễn Phạm Anh Thi	
281	Hải miên và vi khuẩn nội sinh trong hải miên ở Vùng biển Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	(1) Hải miên thu được ở vùng biển Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam, (2) Vi khuẩn nội sinh trong hải miên và nhận diện chúng, (3) Các nghiên cứu về chất kháng khuẩn do vi khuẩn trong hải miên tạo nên	4/2018.	106/SH	30	Sinh viên, Học viên cao học	ThS. Trần Vũ Phương	
282	An toàn thực phẩm: thách thức và giải pháp	Nội dung báo cáo gồm dữ liệu điều tra về tình hình bệnh truyền qua thực phẩm ở Việt Nam trong mười năm qua đã được thu thập và thống kê, đồng thời nêu ra năm mầm bệnh vi khuẩn phổ biến nhất trong thực phẩm. Mặc dù đã có những tiến bộ nhất định, an toàn thực phẩm ở Việt Nam, bao gồm cả vấn đề về các bệnh do vi khuẩn gây ra trong thực phẩm, vẫn là một vấn đề khó khăn. Những thiếu sót và giải pháp hiệu quả trong tương lai trong việc đối phó với những thách thức như vậy sẽ được thảo luận trong báo cáo.	tháng 4/2019	Phòng 106 Viện NC&PT CNSH	30-40	cán bộ, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh Viện NC&PT CNSH	PGS. TS. Ngô Thị Phương Dung	
283	Phòng vệ thực phẩm và phát triển kế hoạch phòng vệ thực phẩm	Nội dung được trình bày thảo luận trong báo cáo gồm có: định nghĩa, các công cụ và nguồn gốc cũng như giải thích các thuật ngữ có liên quan đến phòng vệ thực phẩm; các bước cơ bản và chủ yếu của mục tiêu giảm rủi ro; tại sao phải xây dựng một kế hoạch phòng vệ thực phẩm; giới thiệu năm chiến lược cho các biện pháp giảm thiểu chi phí thấp; so sánh giữa kế hoạch phòng vệ thực phẩm và kế hoạch an toàn thực phẩm; giới thiệu kế hoạch phòng vệ thực phẩm cơ bản và kế hoạch phòng vệ thực phẩm mạnh mẽ; cung cấp thông tin tình hình tổng quát về vấn đề phòng vệ thực phẩm và an toàn thực phẩm ở Việt Nam.	tháng 5/2019	Phòng 106 Viện NC&PT CNSH	30-40	cán bộ, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh Viện NC&PT CNSH	PGS. TS. Ngô Thị Phương Dung	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
284	Tình hình các đại dịch do độc tố của vi khuẩn <i>E.coli</i> và các phương pháp xác định các độc tố	Trình bày tình hình các đại dịch do độc tố của vi khuẩn <i>E.coli</i> , các dòng gây bệnh, các độc tố gây bệnh, nguồn lây nhiễm và các phương pháp hiện đại để xác định nhanh các độc tố này.	Tháng 02/2018	106/SH	30	Sinh viên, Học viên cao học	TS. Huỳnh Ngọc Thanh Tâm	
285	Cách chuẩn bị thuyết minh cho đề tài nghiên cứu khoa học	Viện NC&PT Công nghệ Sinh học có phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học khá sôi nổi trong những năm gần đây nên việc trao đổi thông tin và kinh nghiệm về cách chuẩn bị thuyết minh cho đề tài nghiên cứu khoa học rất cần thiết. Đoàn Thanh niên Viện đã đặt hàng bài báo cáo này để báo cáo viên trình bày các thông tin đúc kết được qua các khóa học/tập huấn và một ít kinh nghiệm của báo cáo viên về cách chuẩn bị thuyết minh cho đề tài nghiên cứu khoa học nhằm hỗ trợ sinh viên, học viên Sau Đại học và người tham dự thuận lợi hơn trong quá trình đăng ký thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Bài báo cáo sẽ không đưa ra một khuôn mẫu/quy tắc chung có thể ứng dụng cho mọi trường hợp mà chủ yếu chia sẻ thông tin và kinh nghiệm để người tham dự tham khảo và vận dụng hợp lý vào điều kiện riêng của mình.	Tháng 01/2019	Hội trường 106, Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	50	Viên chức, nghiên cứu sinh, học viên Cao học và sinh viên thuộc Viện NC&PT Công nghệ Sinh học và các đơn vị khác có quan tâm	TS. Nguyễn Đắc Khoa	
286	Xác định mầm bệnh và phòng trừ sinh học bệnh thối củ hành tím	Bài báo cáo này trình bày kết quả nghiên cứu xác định mầm bệnh gây thối củ hành tím tại thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng và tuyển chọn biện pháp sinh học để phòng trị bệnh. Trong các mầm bệnh đã được xác định, nấm <i>Fusarium oxysporum</i> gây thối để củ hành được chọn làm mầm bệnh chính để báo cáo. Xạ khuẩn và hai loại dịch trích thực vật có hiệu quả phòng trị bệnh khi canh tác hành ngoài đồng cũng như tồn trữ hành giống và hành thương phẩm sẽ được trình bày. Các bài học/kinh nghiệm từ công trình nghiên cứu trên đối tượng còn rất ít thông tin như hành tím nhưng lại mang tính thời sự vài năm gần đây tại “làng mù Vĩnh Châu” sẽ được thảo luận trong bài báo cáo	Tháng 03/2019	Hội trường 106, Viện NC&PT Công nghệ Sinh học	50	Viên chức, nghiên cứu sinh, học viên Cao học và sinh viên thuộc Viện NC&PT Công nghệ Sinh học và các đơn vị khác có quan tâm	TS. Nguyễn Đắc Khoa	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
287	Liệu pháp tế bào gốc trung mô trong điều trị loét bàn chân do tiểu đường	-Giới thiệu về tế bào gốc trung mô - Giới thiệu về loét bàn chân do tiểu đường - Một số nghiên cứu và ứng dụng điều trị loét bàn chân do tiểu đường từ nguồn tế bào gốc trung mô	25/03/2019	106	20	Cán bộ và sinh viên	TS. Trần Thị Thanh Khương	
288	Tầm soát tiền sinh không xâm lấn, ứng dụng và thách thức	- Định nghĩa và ý nghĩa của chẩn đoán tiền sinh - Giới thiệu các kỹ thuật chẩn đoán tiền sinh không xâm lấn hiện nay: sinh hóa và DNA tự do thai nhi từ máu mẹ (NIPT) - Ứng dụng và thách thức của chẩn đoán tiền sinh không xâm lấn tại Việt Nam	15/04/2019	106	20	Cán bộ và sinh viên	TS. Trần Thị Thanh Khương	
289	Ô nhiễm rác thải nhựa - tiềm năng ứng dụng vi khuẩn trong phân hủy rác thải nhựa	Tổng quan tình hình ô nhiễm rác thải nhựa. Một số kết quả trong phân lập và khảo sát khả năng phân hủy nhựa của một số dòng vi khuẩn triển vọng	4/2018.	106/SH	50	Sinh viên, Học viên cao học	TS. Nguyễn Thị Pha	
290	Liệu pháp thể thực khuẩn trong việc điều trị bệnh thủy sản	Tồn dư kháng sinh trong thủy sản đang là vấn đề nan giải. Vấn đề kháng sinh trong tôm và cá da trơn xuất khẩu đã ảnh hưởng rất lớn đối với nuôi trồng thủy sản. Bài báo cáo sẽ giới thiệu các biện pháp ứng dụng thực khuẩn thể điều trị bệnh trong nuôi trồng thủy sản trong và ngoài nước sẽ cung cấp các thông tin và phương pháp ứng dụng vi sinh thay thế kháng an toàn hướng đến một nền nông nghiệp sạch và xanh và bền vững.	19/04/2019	Phòng 106 Viện NC&PT Công Nghệ Sinh Học	30	Cán bộ, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên Viện NC&PT Công Nghệ Sinh Học	TS. Trương Thị Bích Vân	
291	Những hợp chất sinh học có tính kháng khuẩn tổng hợp từ vi sinh vật nội sinh trong hải miên ở Vùng biển Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	:(1) Đặc tính các chất kháng khuẩn: cấu trúc phân tử và phân loại (2) Hoạt chất thứ cấp của hải miên và tính kháng khuẩn của chúng (3) Các nghiên cứu về chất kháng khuẩn do vi sinh vật nội sinh trong hải miên tạo nên	4/2018.	106/SH	30	Sinh viên, Học viên cao học	ThS. Trần Vũ Phương	
292	Thực tiễn sản xuất trong chiến lược tái cơ cấu ngành hàng lúa gạo: tương quan giữa giống và phân bón	- Hiện trạng sử dụng giống lúa: chủng loại, cấp độ và mật độ sạ - Hiện trạng sử dụng phân bón NPK - Mối tương quan giữa giống và phân bón	Tháng 4/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Lê Cảnh Dũng	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
293	Đánh giá sản xuất lúa bền vững SRP ở ĐBSCL	- Các tiêu chí sản xuất theo chuẩn SRP - Hiện trạng sản xuất lúa theo chuẩn SRP - Các khó khăn người sản xuất gặp phải khi canh tác theo SRP	Tháng 2/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Lê Cảnh Dũng	
294	Anh hưởng của công bố thông tin đến lợi nhuận các công ty niêm yết trên TTCK Việt Nam - trường hợp Sở GDCK TP. Hồ Chí Minh	Anh hưởng của công bố thông tin đến hiệu quả kinh doanh của các công ty cổ phần niêm yết tại Sở GDCK TP. HCM	Tháng 4/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Lê Xuân Thái	
295	Ứng dụng thống kê R trong phân tích số liệu và Kinh tế - xã hội.	- Giới thiệu lý thuyết (thuật toán) thống kê R - Ứng dụng thống kê R trong phân tích thông tin và số liệu kinh tế - xã hội	Tháng 5/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Phạm Công Hữu	
296	Phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế	- Cơ sở lý luận về phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam - Quan điểm, giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế	Tháng 5/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Dương Ngọc Thành	
297	Tái cơ cấu ngành nông nghiệp để ứng phó biến đổi khí hậu ở Việt Nam	- Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về tái cơ cấu ngành nông nghiệp để ứng phó với biến đổi khí hậu. - Đánh giá thực trạng tái cơ cấu nông nghiệp trong thời gian qua. - Đề xuất các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. - Tạo nền tảng cho phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam theo hướng ổn định, hiệu quả và bền vững.	Tháng 3/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Dương Ngọc Thành	
298	Đánh giá chuyên dịch cơ cấu cây trồng tại An Giang giai đoạn 2005-	Khái niệm chuyên dịch cơ cấu cây trồng; Hiện trạng chuyên dịch tại An Giang; Bài học kinh nghiệm	Tháng 4/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	25-30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Nguyễn Thanh Bình	
299	Đánh giá của cộng đồng về chính sách chuyển đổi đất lúa sang tằm-lúa tại An Biên, Kiên Giang	Tìm hiểu chính sách chuyển đổi, lý do chuyển đổi và đánh giá của cộng đồng về quá trình chuyển đổi từ đất lúa sang tằm-lúa	Tháng 6/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBCL	25-30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Nguyễn Thanh Bình	

STT	Tên seminar(*)	Nội dung báo cáo(*)	Ngày báo cáo(*)	Địa điểm báo cáo(*)	Số lượng tham dự	Đối tượng tham dự	Báo cáo viên chính(*)	Các báo cáo viên phụ (nếu có)
300	Khái niệm Nông nghiệp 4.0	- Sơ lược lịch sử phát triển nông nghiệp 4.0 - Đánh giá thực trạng phát triển nông nghiệp 4.0 tại ĐBSCL	Tháng 10/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Huỳnh Quang Tín	
301	So sánh ứng dụng kỹ thuật và hiệu quả sản xuất giữa lúa và nếp ở ĐBSCL	- Thực trạng sản xuất nếp ở ĐBSCL - So sánh kỹ thuật canh tác giữa lúa và nếp tại các vùng sản xuất nếp - So sánh hiệu quả tài chính giữa sản xuất lúa và nếp	Tháng 11/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Huỳnh Quang Tín	
302	Vận dụng mô hình CA và SOLO để thiết kế học phần	(1) Lý thuyết mô hình CA và SOLO. (2) Ứng dụng mô hình CA và SOLO thiết kế học phần tại đơn vị Viện NC PT ĐBSCL	Tháng 3/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Phạm Công Hữu	
303	Phân tích làm quyết định nhóm	- Nguyên lý - Phương pháp - Ứng dụng	Tháng 4/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	35	Cán bộ, học viên, sinh viên	Đặng Kiều Nhân	
304	Ứng dụng phần mềm Stella trong phân tích độ nhạy của chuỗi giá trị nông sản ở ĐBSCL	- Nguyên lý - Phương pháp - Ứng dụng, nghiên cứu trường hợp trên lúa	Tháng 3/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Nguyễn Hồng Tín	
305	Ứng dụng tiến trình phân tích thứ bậc logic mờ trong hỗ trợ ra quyết định	- Nguyên lý - Cách thực hiện - Ứng dụng, nghiên cứu trường hợp	Tháng 5/2019	Hội trường Viện NC PT ĐBSCL	30	Cán bộ, học viên, sinh viên	Nguyễn Hồng Tín	

(Tổng 305 đăng ký)

Cần Thơ, ngày 20 tháng 02 năm 2019

Phòng Quản lý Khoa học

Lê Văn Khoa

Ban Giám Hiệu



Hà Thanh Toàn